

ỦY BAN NHÂN DÂN TP HẢI PHÒNG
CÔNG TY CP CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 74 /NQ-ĐHĐCĐ-2020

Hải Phòng, ngày 03 tháng 6 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản họp và Biên bản kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng ngày 03/06/2020.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 (Chi tiết kèm theo).

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020 (Chi tiết kèm theo).

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Điều 4: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020 (Chi tiết kèm theo).

Điều 5: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020; Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 cụ thể như sau:

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
1	Nước sản xuất	triệu m ³	78,27	82,08
2	Nước tiêu thụ	triệu m ³	69,03	72,44

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
3	Tổng doanh thu và thu nhập khác	tỷ đồng	895,1	919,4
	Trong đó: Doanh thu sản xuất kinh doanh nước sạch	tỷ đồng	848,1	879,6
4	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	96,8	96,9
5	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	78,7	78,8
6	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	8%	≥ 7% (Tối thiểu là 7%)

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019:

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 82.122.322.900 đồng

(Trong đó: - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2018: 3.398.506.865 đồng

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019: 78.723.816.035 đồng)

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 10.438.422.465 đồng
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 12.318.348.435 đồng
- Chia cổ tức 8%/vốn điều lệ: 59.365.552.000 đồng (tương ứng 800 đồng/ 01 cổ phần)

Điều 6: Thông qua mức chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban thư ký như sau:

6.1. Quyết toán tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban thư ký Công ty năm 2019 là: 810.744.000 đồng.

6.2. Kế hoạch tổng mức chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban thư ký Công ty năm 2020 là: 810.744.000 đồng.

Điều 7: Thông qua kết quả Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025

*** Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 bao gồm:**

1. Ông Trần Việt Cường – Chủ tịch HĐQT.
2. Ông Trần Văn Dương – Phó Chủ tịch HĐQT.
3. Ông Đặng Hữu Dũng – Thành viên HĐQT.
4. Ông Nguyễn Đăng Ninh – Thành viên HĐQT.
5. Ông Vũ Hồng Dương – Thành viên HĐQT.

*** Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 bao gồm:**

1. Bà Lê Thị Hương – Trưởng Ban Kiểm soát.



2. Bà Đỗ Thị Thanh Diệp – Thành viên Ban Kiểm soát.
3. Ông Nguyễn Minh Hoàng – Thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 8: Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Điều 9: Tổ chức thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 nhất trí thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BĐH, BKS;
- Các Cổ đông;
- Lưu: Văn thư, Ban thư ký

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Trần Việt Cường



ỦY BAN NHÂN DÂN TP HẢI PHÒNG
CÔNG TY CP CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 75 /BB-DHĐCD-2020

Hải Phòng, ngày 03 tháng 06 năm 2020

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

Hôm nay, vào hồi 07h00 ngày 03/06/2020, tại Hội trường tầng 6 Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng (Công ty), số 54 Đinh Tiên Hoàng, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (trụ sở chính), Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng (Mã số doanh nghiệp: 0200171274) tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Khách mời tham dự Đại hội gồm:

1. Ông Bùi Trung Nghĩa – Bí thư Đảng ủy khối doanh nghiệp
2. Ông Phạm Hồng Hà – Phó giám đốc Sở Nội vụ
3. Bà Đỗ Thị Thanh Diệp – Phó Trưởng Phòng Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính
4. Bà Hoàng Minh Hòa – Phó Chủ tịch Công đoàn ngành Xây dựng

Cùng các đồng chí lãnh đạo, chuyên viên các ban của Đảng ủy khối doanh nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.

Đến dự và đưa tin có các đồng chí phóng viên báo Hải Phòng, báo An ninh Hải Phòng và Đài truyền hình Hải Phòng.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng (Đại hội) được tiến hành với những nội dung cụ thể như sau:

A. PHẦN THỨ NHẤT - KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Ông Trịnh Anh Tuấn – Phó TGD tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.
2. Ông Phạm Quang Thành - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

Tính đến thời điểm 7 giờ 45 phút ngày 03/06/2020 có 50 người là cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông tham dự, trong đó có 50 người (chiếm 100%) đủ tư cách theo danh sách cổ đông chốt ngày 06/04/2020 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đại diện cho 72.913.940 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 98,25% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định.

3. Ông Trần Việt Cường - Chủ tịch HĐQT thay mặt Ban tổ chức phát biểu khai mạc Đại hội.

4. Ông Trịnh Anh Tuấn - Phó TGD thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Đoàn chủ tịch và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ nhất trí đạt 100%. Đoàn chủ tịch gồm:

- (1). Ông Trần Việt Cường - Chủ tịch HĐQT Công ty
- (2). Ông Vũ Hồng Dương - Phó chủ tịch HĐQT
- (3). Ông Đặng Hữu Dũng - Thành viên HĐQT, TGD Công ty.

5. Đoàn chủ tịch chỉ định Ban Thư ký, gồm:

- (1). Ông Đoàn Ngọc Hưng - Trưởng Phòng TCHC - Trưởng Ban Thư ký
- (2). Bà Lã Thị Thu Huyền - Phó Trưởng Phòng TCKT - Thành viên Ban Thư ký

6. Thay mặt Đoàn chủ tịch: Ông Trần Việt Cường – Chủ tịch HĐQT giới thiệu Ban kiểm phiếu Đại hội gồm 19 Ông (bà) sau:

TT	Họ Tên	Chức vụ	
1.	Ông Vũ Hồng Điệp	Trưởng Phòng CNTT	Trưởng ban
2.	Ông Phạm Quang Thành	Trưởng Phòng KHH	Phó ban
3.	Ông Đỗ Minh Vương	PTP CNTT	Ủy viên
4.	Ông Võ Quốc Thắng	PTP KHH	Ủy viên
5.	Ông Từ Minh Thắng	Trưởng Phòng KT	Ủy viên
6.	Ông Phạm Trung Hiếu	Trưởng Phòng VT	Ủy viên
7.	Ông Nguyễn Tuấn Thành	PGĐ CNNTT	Ủy viên
8.	Ông Lương Hữu Luân	PTP KH	Ủy viên
9.	Ông Lê Văn Lâm	Giám đốc XN QLML	Ủy viên
10.	Bà Nguyễn Đỗ Minh Trang	PTP KH	Ủy viên
11.	Ông Lưu Đức Hải	PGĐ BQL	Ủy viên
12.	Ông Nguyễn Minh Ngọc	PTP TCKT	Ủy viên
13.	Ông Nguyễn Ngọc Hiếu	PTP QLHĐXD	Ủy viên
14.	Ông Hoàng Anh Phúc	PTP QLHĐXD	Ủy viên
15.	Ông Nguyễn Đăng Học	PTP KTCL	Ủy viên
16.	Ông Trần Thanh Hải	PGĐ CNNTT	Ủy viên
17.	Bà Bùi Thị Phương Thúy	PTP KHH	Ủy viên
18.	Ông Lê Thanh Xuân	PTP KT	Ủy viên
19.	Ông Đào Văn Chung	Chi nhánh NTT	Ủy viên

Đại hội đã nhất trí thông qua danh sách Ban kiểm phiếu Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ nhất trí đạt: 100%.

7. Ông Vũ Hồng Điệp - Trưởng Ban kiểm phiếu lên hướng dẫn thể lệ biểu quyết các nội dung chương trình tiếp theo của Đại hội.

8. Ông Vũ Hồng Dương - Phó Chủ tịch HĐQT thay mặt Đoàn Chủ tịch thông qua chương trình Đại hội và quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Đại hội đã thông qua chương trình Đại hội và quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ nhất trí đạt: 100%.

B. PHẦN THỨ HAI - CÁC NỘI DUNG BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông Trần Việt Cường - Chủ tịch HĐQT Công ty báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

2. Ông Đặng Hữu Dũng - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

3. Ông Nguyễn Đăng Ninh - Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng báo cáo tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán và đề nghị quý cổ đông xem chi tiết Báo cáo tài chính trên trang website của Công ty.

4. Bà Trịnh Thị Mỹ - Ban kiểm soát báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020.

5. Bầu HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025:

5.1. Ông Đặng Hữu Dũng – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày công văn số 3596/UBND-DN ngày 29/5/2020 của UBND TP về việc cho ý kiến đề người đại diện phần vốn nhà nước biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty; Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của UBND TP về việc miễn nhiệm và cử, cử lại người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn Nhà nước tại Công ty; Công văn số 3656/UBND-VPBCSD ngày 02/6/2020 của UBND TP về đề cử người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn nhà nước tham gia HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

5.2. Ông Đặng Hữu Dũng TGD trình bày quy chế ứng cử, đề cử và dự thảo quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

5.3. Ông Trần Việt Cường - Chủ tịch HĐQT điều hành Đại hội thông qua quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

Đại hội đã thông qua quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ nhất trí đạt: 100%.

0017
 ĐNG
 Ồ PHA
 P NU
 I PHC
 ING T.F

5.4. Căn cứ theo Luật doanh nghiệp; Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Căn cứ theo Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025; Căn cứ theo công văn số 3656/UBND-VPBCSD ngày 02/06/2020 của UBND TP Hải Phòng về việc đề cử người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn nhà nước tham gia thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025; Căn cứ thư ứng cử/đề cử và lý lịch các ứng viên, Ông Trần Việt Cường – Chủ tịch HĐQT công bố danh sách ứng viên bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 gồm:

Danh sách ứng viên bầu cử thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 gồm 05 ứng viên:

- (1). Ông Trần Việt Cường.
- (2). Ông Đặng Hữu Dũng
- (3). Ông Trần Văn Dương.
- (4). Ông Nguyễn Đăng Ninh
- (5). Ông Vũ Hồng Dương

Danh sách ứng viên bầu cử thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 gồm 03 ứng viên:

- (1). Bà Lê Thị Hương
- (2). Bà Đỗ Thị Thanh Diệp
- (3). Ông Nguyễn Minh Hoàng

Đại hội đã nhất trí thông qua danh sách ứng viên bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ nhất trí đạt: 100%.

5.5. Ông Vũ Hồng Diệp – Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn bầu cử.

5.6. Tại thời điểm bỏ phiếu 09h50 phút, có 80 cổ đông và đại diện ủy quyền của các cổ đông đủ điều kiện tiến hành bỏ phiếu kín theo phương thức dồn phiếu.

6. Ông Trần Việt Cường - Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020; Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019.

7. Ông Vũ Hồng Dương - Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo quyết toán thù lao năm 2019 và phương án chi trả thù lao năm 2020 của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Thư ký.

C. PHẦN THỨ BA - THẢO LUẬN

Kết thúc phần trình bày các báo cáo, Ông Trần Việt Cường – Chủ tịch HĐQT, thay mặt Đoàn Chủ tịch Đại hội điều hành chương trình thảo luận của các cổ đông.



1. Ông Vũ Phong – cố đông phát biểu ý kiến nhất trí với các báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành và đề nghị đoàn chủ tịch giải đáp một số nội dung:

1.1. Tỷ lệ chia cổ tức năm 2019 có thể lớn hơn 8% không?

Ông Trần Việt Cường – Chủ tịch HĐQT, thay mặt đoàn chủ tịch trả lời:

- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2019 là 8%/vốn điều lệ đảm bảo theo kế hoạch mà ĐHCĐ 2019 đề ra.

- Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi chia cổ tức cho cổ đông được dùng để trích quỹ đầu tư phát triển (ĐTPT) và quỹ khen thưởng phúc lợi (KTPT). Việc trích ĐTPT để có thêm nguồn lực dành cho tái đầu tư và đầu tư mở rộng hoạt động SXKD của Công ty bên cạnh việc huy động nguồn vốn vay của các tổ chức tín dụng. Bên cạnh đó, góp phần không nhỏ vào hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty là sự cố gắng, nỗ lực làm việc và cống hiến của CBCNV. Theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016, Công ty thuộc đối tượng được trích quỹ KTPL cho người lao động là 03 tháng lương thực hiện (số được trích tối đa là 41,6 tỷ đồng). Tuy nhiên, lợi nhuận để lại của Công ty sau khi chia cổ tức và trích lập Quỹ ĐTPT không đủ để trích đủ 03 tháng lương vào quỹ KTPL theo quy định. Vì vậy, đề nghị trích quỹ KTPL đối với người lao động là 12,3 tỷ đồng (bằng 29,6% mức trích quỹ tối đa) nhằm đảm bảo hài hòa quyền lợi của người lao động và các cổ đông.

1.2. Tại sao so với năm 2019 doanh thu SXKD nước tăng 31,5 tỷ đồng mà tổng doanh thu và thu nhập khác chỉ tăng 24,3 tỷ đồng?

Ông Trần Việt Cường – Chủ tịch HĐQT, thay mặt đoàn chủ tịch trả lời:

Mặc dù doanh thu nước sạch kế hoạch tăng 31,5 tỷ đồng nhưng tổng doanh thu và thu nhập khác chỉ tăng 24,3 tỷ đồng là do dự kiến một số khoản doanh thu, thu nhập khác giảm, gồm: doanh thu lắp đặt máy nước, hệ thống cấp nước giảm 3 tỷ đồng do trong năm 2019 Công ty thực hiện được một số công trình lắp đặt máy nước và lắp đặt hệ thống cấp nước có giá trị lớn và trong năm 2020 dự kiến sẽ không có doanh thu tương tự; Doanh thu hoạt động tài chính giảm 4,5 tỷ đồng do dự kiến trong năm 2020 Công ty phải dùng nguồn tiền lớn để tiến hành thanh toán các chi phí cho các dự án; Thu nhập khác giảm 1,6 tỷ đồng.

1.3. Tại sao kế hoạch năm 2020 tổng doanh thu và thu nhập khác tăng nhưng lợi nhuận lại không tăng?

Ông Trần Việt Cường – Chủ tịch HĐQT, thay mặt đoàn chủ tịch trả lời:

Mặc dù tổng doanh thu và thu nhập khác tăng nhưng lợi nhuận chỉ tương đương năm 2019 do các chi phí hoạt động SXKD dự kiến tăng như: Chi phí nước thô và nguyên vật liệu tăng khoảng 8,3 tỷ đồng; Chi phí điện tăng khoảng 5,4 tỷ đồng; Chi phí tiền lương tăng: 10,9 tỷ đồng; Chi phí khấu hao TSCĐ tăng: 35 tỷ đồng; Chi phí lãi vay tăng: 12,6 tỷ đồng; Chi phí lắp đặt máy nước miễn phí tăng: 1,7 tỷ đồng....Bên cạnh đó Công ty tiết kiệm các khoản chi phí khác (sửa chữa, bảo dưỡng,...) để đảm bảo lợi nhuận đề ra.

1.4. Tại sao kế hoạch lợi nhuận năm 2020 không giảm so với 2019 mà tỷ lệ trả cổ tức dự kiến năm 2020 chỉ là $\geq 7\%$ (thấp hơn năm 2019)? Dịch bệnh Covid-19 diễn ra có ảnh hưởng tới doanh thu, lợi nhuận SXKD của Công ty?

Ông Trần Việt Cường – Chủ tịch HĐQT, thay mặt đoàn chủ tịch trả lời:

- Năm 2020 theo dự kiến sẽ là năm đầu thực hiện lộ trình giá nước mới, tuy nhiên đây là một năm rất khó khăn cho nền kinh tế vì đại dịch Covid-19 nên công ty ở trong tình trạng ảnh hưởng kép, vừa không thể điều chỉnh giá nước theo kế hoạch để hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng bởi Covid-19 (trong khi các chi phí đầu vào đã biến động tăng lên như đã giải trình ở trên), vừa bị suy giảm nghiêm trọng doanh thu vì đại dịch Covid -19. So với cùng kỳ năm 2019, sản lượng nước lập hóa đơn đối với mục đích hành chính, sự nghiệp giảm 22%; đối với mục đích kinh doanh dịch vụ thậm chí giảm tới 80%. Ước tính công ty bị thiệt hại do dịch bệnh Covid -19 khoảng 12 tỷ đồng. Bên cạnh đó, theo yêu cầu của Thủ tướng chính phủ, Công ty cũng đang đề xuất với UBND TP và các sở ngành phương án miễn giảm tiền sử dụng nước cho các đối tượng là hộ nghèo, cận nghèo, khu cách ly tập trung theo chủ trương của Chính phủ nhằm tháo gỡ cho các cá nhân, tổ chức bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 với tổng số tiền dự kiến miễn giảm khoảng 04 tỷ đồng. Ước tính tổng thiệt hại do Covid-19 là 16 tỷ.

- Trong phương án giá bán nước sạch giai đoạn 2020-2022 của Công ty đã được các Sở ngành thẩm định thì tỷ lệ thất thoát nước được thẩm định tương ứng với tỷ lệ thất thoát thực tế hiện tại. Do đó, năm 2020 dự kiến không phát sinh chênh lệch giữa tỷ lệ thất thoát nước thực tế và tỷ lệ thất thoát theo phương án giá được duyệt. Vì vậy, Công ty sẽ không được trích quỹ KTPL và quỹ ĐTPT từ nguồn chi phí tiết kiệm được do giảm tỷ lệ thất thoát theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNNPTNT ngày 15/5/2012. Nguồn để trích quỹ KTPT và quỹ ĐTPT chỉ còn phần lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức là 26,9 tỷ đồng, bằng 45 % với những năm trước chưa điều chỉnh giá bán nước sạch.



Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi cho người lao động, cũng như đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các cổ đông và người lao động thì Công ty dự kiến trích quỹ KTPL; quỹ ĐTPT để thực hiện các dự án xây dựng hệ thống cấp nước, phát triển SXKD góp phần vào sự phát triển của thành phố ngoài việc huy động nguồn vốn tín dụng.

2. Ông Đỗ Huy Đạt – cổ đông chúc mừng các thành tích mà Công ty đã đạt được trong thời gian qua và đề nghị Đoàn Chủ tịch giải đáp một số nội dung:

2.1. Tỷ lệ chia cổ tức năm 2019 có thể lớn hơn 8% không?

Ông Trần Việt Cường – Chủ tịch HĐQT, thay mặt đoàn chủ tịch trả lời:

Tương tự như trả lời câu hỏi 1.1 của Ông Vũ Phong – cổ đông.

2.2. Đề nghị HĐQT xem xét việc chuyển nhượng đối với loại cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo cam kết làm việc lâu dài tại Công ty của CBCNV.

Ông Trần Việt Cường – Chủ tịch HĐQT, thay mặt đoàn chủ tịch trả lời:

Đây là loại cổ phần mà CBCNV đã mua ưu đãi tại thời điểm cổ phần hóa doanh nghiệp với cam kết làm việc lâu dài và bị hạn chế chuyển nhượng tương ứng với số năm cam kết làm việc lâu dài tại Công ty. Việc chuyển nhượng này chỉ được thực hiện khi hết thời hạn cam kết làm việc lâu dài và theo quy định của pháp luật.

3. Ông Nguyễn Trung Kiên – cổ đông đề nghị Đoàn Chủ tịch giải đáp một số nội dung:

3.1. Hiện tại Công ty đang vay vốn các tổ chức tín dụng để thực hiện đầu tư các dự án. Việc vay vốn này sẽ làm cho khoản vay nợ của Công ty tăng lên nhiều, có thể gặp khó khăn trong việc trả nợ gốc và lãi vay? Vì vậy có thể cân nhắc việc đầu tư sử dụng lãi và giảm chi trả cổ tức. Trường hợp cần thiết phải đầu tư có thể xem xét việc trả cổ tức bằng cổ phiếu để tận dụng nguồn tiền để đầu tư?

Ông Trần Việt Cường – Chủ tịch HĐQT, thay mặt đoàn chủ tịch trả lời:

Công ty thực hiện các dự án đầu tư để nâng cao năng lực cấp nước và mở rộng hệ thống cấp nước là cần thiết góp phần mở rộng hoạt động SXKD, đảm bảo an sinh xã hội và góp phần vào sự phát triển kinh tế, xã hội của Thành phố. Để đảm bảo nguồn lực thực hiện các dự án thì cần huy động thêm nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng, trong đó chủ yếu là vay vốn của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) để thực hiện dự án đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước Hải Phòng giai đoạn 2. Đây là khoản vay ưu đãi có thời gian trả nợ dài (20 năm). Dự án đã được Bộ Tài chính, Ngân hàng ADB, UBND TP và các Sở, ngành liên quan thẩm định và phê duyệt. Đồng thời UBND TP cũng bảo lãnh cho việc trả nợ dự án. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã cân đối nguồn lực tài chính để đảm bảo trả lãi và gốc vay của các dự án, đảm bảo hài hòa lợi ích của các nhà đầu tư.



3.2. Dự án nâng cấp NMN An Dương xây dựng bể lọc UBCF sử dụng vốn viện trợ của Chính phủ Nhật Bản thì tài sản hình thành sau dự án là của Công ty hay của nhà nước?

Ông Trần Việt Cường – Chủ tịch HĐQT, thay mặt đoàn chủ tịch trả lời:

Đây là dự án được Chính phủ Nhật Bản viện trợ không hoàn lại cho UBND Thành phố Hải Phòng, tài sản hình thành sau dự án thuộc sở hữu nhà nước. Sau khi dự án được quyết toán, hoàn thành việc sử dụng và quản lý tài sản sẽ thực hiện theo quyết định của UBND TP và các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

D. PHẦN THỨ TƯ - BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông Đặng Hữu Dũng – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày tờ trình của HĐQT đề nghị Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết được báo cáo tại mục “B. Phần thứ hai – các nội dung báo cáo tại Đại hội” của Biên bản Đại hội.

2. Ông Trần Việt Cường - Chủ tịch HĐQT Công ty thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung được báo cáo tại mục “B. Phần thứ hai – các nội dung báo cáo tại Đại hội” của Biên bản Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

3. Ông Vũ Hồng Điệp – Trưởng Ban kiểm phiếu công bố biên bản kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung; Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025. Kết quả cụ thể như sau:

3.1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 73.421.840 cổ phần, trong đó:

- Số phiếu tán thành: 73.421.840 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần
- Số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần

Kết luận: Đại hội nhất trí thông qua.

3.2. Báo cáo của Ban Điều hành về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 73.421.840 cổ phần, trong đó:

- Số phiếu tán thành: 73.421.840 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần
- Số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần

Kết luận: Đại hội nhất trí thông qua.

3.3. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 73.421.840 cổ phần, trong đó:

- Số phiếu tán thành: 73.421.840 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần
- Số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần

Kết luận: Đại hội nhất trí thông qua.

3.4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 73.421.840 cổ phần, trong đó:

- Số phiếu tán thành: 73.421.840 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần
- Số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần

Kết luận: Đại hội nhất trí thông qua.

3.5. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020; Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 73.421.840 cổ phần, trong đó:

- Số phiếu tán thành: 73.421.840 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần
- Số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần

Kết luận: Đại hội nhất trí thông qua.

3.6. Báo cáo quyết toán thù lao năm 2019 và phương án chi trả thù lao năm 2020 của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban thư ký năm 2020:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 73.421.840 cổ phần, trong đó:

- Số phiếu tán thành: 73.421.840 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần
- Số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần

Kết luận: Đại hội nhất trí thông qua.

3.7. Kết quả kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

3.7.1. Kết quả kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020-2025:

- | | | |
|---------------------------|------------------------------|------------|
| (1). Ông Trần Việt Cường | - được 131.944.780 Phiếu bầu | = 179,71%. |
| (2). Ông Đặng Hữu Dũng | - được 57.314.680 Phiếu bầu | = 78,06%. |
| (3). Ông Trần Văn Dương | - được 59.087.265 Phiếu bầu | = 80,48 %. |
| (4). Ông Nguyễn Đăng Ninh | - được 59.308.275 Phiếu bầu | = 80,78 %. |
| (5). Ông Vũ Hồng Dương | - được 59.454.200 Phiếu bầu | = 80,98 %. |

3.7.2. Kết quả kiểm phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025:

- | | | |
|---------------------------|-----------------------------|------------|
| (1). Bà Lê Thị Hương | - được 78.843.364 Phiếu bầu | = 107,38%. |
| (2). Bà Đỗ Thị Thanh Diệp | - được 70.723.578 Phiếu bầu | = 96,32%. |
| (3). Nguyễn Minh Hoàng | - được 70.698.578 Phiếu bầu | = 96,29%. |

3.7.3. Danh sách trúng cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025:

Căn cứ theo Luật doanh nghiệp; Căn cứ theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty; Căn cứ theo các Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 và các quy định khác có liên quan. Các Ông/Bà sau đã trúng cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025:

* Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 bao gồm:

- (1). Ông Trần Việt Cường.
- (2). Ông Đặng Hữu Dũng
- (3). Ông Trần Văn Dương.
- (4). Ông Nguyễn Đăng Ninh
- (5). Ông Vũ Hồng Dương

* Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 bao gồm:

- (1). Bà Lê Thị Hương
- (2). Bà Đỗ Thị Thanh Diệp
- (3). Ông Nguyễn Minh Hoàng

E. HỌP BẦU CÁC CHỨC DANH TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

1. Các thành viên trong HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 tiến hành họp bầu các chức danh trong HĐQT, Ban kiểm soát Công ty.

2. Ông Đặng Hữu Dũng – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc công bố các chức danh trong HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025:

Căn cứ theo Biên bản họp HĐQT, Ban kiểm soát để bầu các chức danh trong HĐQT, Ban kiểm soát, các chức danh trong HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

* Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 bao gồm:

- (1). Ông Trần Việt Cường - Chủ tịch HĐQT
- (2). Ông Trần Văn Dương - Phó Chủ tịch HĐQT
- (3). Ông Đặng Hữu Dũng - Thành viên HĐQT
- (4). Ông Nguyễn Đăng Ninh - Thành viên HĐQT
- (5). Ông Vũ Hồng Dương - Thành viên HĐQT

* Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 bao gồm:

- (1). Bà Lê Thị Hương - Trưởng Ban kiểm soát
- (2). Bà Đỗ Thị Thanh Diệp - Thành viên Ban kiểm soát
- (3). Nguyễn Minh Hoàng - Thành viên Ban kiểm soát

F. PHẦN THỨ NĂM - THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT, BIÊN BẢN ĐẠI HỘI; HĐQT, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2020-2025 RA MẮT

1. Ông Đặng Hữu Dũng – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc trình bày Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

2. Ông Trần Việt Cường - Chủ tịch HĐQT Công ty thay mặt đoàn chủ tịch điều hành Đại hội về biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Đại hội đã nhất trí thông qua nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ nhất trí đạt 100%.

3. Ông Đoàn Ngọc Hưng – Trưởng ban Thư ký trình bày dự thảo Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

4. Ông Trần Việt Cường - Chủ tịch HĐQT Công ty thay mặt đoàn chủ tịch điều hành Đại hội về biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Đại hội đã nhất trí thông qua nội dung Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ nhất trí đạt 100%.



5. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 ra mắt Đại hội.

6. Ông Trần Việt Cường - Chủ tịch HĐQT Công ty phát biểu cảm ơn và tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào hồi 11 giờ 40 phút ngày 03/06/2020.

Trên đây là toàn bộ nội dung biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Đoàn Ngọc Hưng

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Trần Việt Cường



Số: 69 /BC-HĐQT

Hải Phòng, ngày 03 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Căn cứ theo Biên bản cuộc họp số 61/BB-HĐQT ngày 24/03/2020 của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng (Công ty) về việc thống nhất các nội dung, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 thông qua.

HĐQT Công ty gồm 05 thành viên, đại diện cho chủ sở hữu quản lý Công ty, bao gồm:

- | | |
|-------------------------|---------------------|
| 1. Ông Trần Việt Cường | – Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Vũ Hồng Dương | – Phó Chủ tịch HĐQT |
| 3. Ông Đặng Hữu Dũng | – Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Trần Văn Dương | – Thành viên HĐQT |
| 5. Ông Nguyễn Đăng Ninh | – Thành viên HĐQT |

Xin được báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 như sau:

I. Kết quả hoạt động năm 2019

Theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, trong năm qua HĐQT đã thực hiện chức năng quản trị, giám sát và định hướng mọi hoạt động của Công ty. HĐQT đã giao nhiệm vụ cụ thể đến từng thành viên theo từng lĩnh vực để chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Ban Điều hành (BDH). Năm 2019, HĐQT đã chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ giao. Cụ thể như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD)

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	So sánh (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(5)/(4)
1	Nước sản xuất	Triệu m ³	74,38	78,27	105,2%
2	Nước tiêu thụ	Triệu m ³	65,84	69,03	104,8%
3	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	839,0	895,1	106,7%
	Trong đó: Doanh thu SXKD nước sạch	Tỷ đồng	805,0	848,1	105,4%
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	92,3	96,8	104,9%
5	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ (dự kiến)	%	≥8	8,0	100,0%

Các chỉ tiêu chi tiết khác tham khảo báo cáo của Ban Kiểm soát và Báo cáo Tài chính 2019 đã được kiểm toán.

1.1. Lĩnh vực sản xuất

Trong năm 2019, mặc dù gặp phải một số khó khăn như: nguồn nước thô ô nhiễm tăng cao, một số khu vực như Vật Cách, Vĩnh Bảo thậm chí có những thời điểm hàm lượng chất chất hữu cơ trong nước tăng 20-44%, hàm lượng nitrit tăng cao gấp nhiều lần; Nguồn nước thô ngày càng diễn biến phức tạp do biến đổi khí hậu, nước biển dâng, có thời điểm Công ty đã phải đối phó với tình trạng độ mặn tăng cao tại các con sông cung cấp nước cho Nhà máy xử lý nước; Thời tiết có những đợt nắng nóng cao điểm dẫn đến tiêu thụ nước tăng cao; tuy nhiên vẫn đảm bảo lưu lượng, áp lực nước cấp. HĐQT đã có những chỉ đạo kịp thời như:

- Công tác bảo vệ nguồn nước: Chỉ đạo thường xuyên quan trắc chất lượng nguồn nước, kịp thời phát hiện khi có biến động về nguồn nước; Chỉ đạo làm việc và phối hợp chặt chẽ với các Công ty thủy nông để hạn chế, ngăn ngừa các điểm phát thải ô nhiễm đến nguồn nước thô cung cấp cho các nhà máy, đồng thời kịp thời ứng phó với diễn biến phức tạp do biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nước đầu vào phục vụ cho công tác sản xuất.

- Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, suy giảm nguồn nước: Chỉ đạo ứng dụng các giải pháp kỹ thuật như: nghiên cứu chủng loại cá chỉ thị sinh học phù hợp và xây dựng quy trình giám sát cảnh báo sớm nguồn nước bị nhiễm độc chất, nghiên cứu châm Amoni vào nước cấp tăng cường khả năng khử trùng của nước cấp trên mạng lưới, ứng dụng hệ thống tăng oxi hòa tan cho bể lọc tiếp xúc sinh học U-BCF NMN Vĩnh Bảo, lắp đặt các điểm châm giaven tự động trên mạng lưới cấp nước nhằm nâng cao Clo dư cuối nguồn; Chỉ đạo xây dựng và ban hành kế hoạch ứng phó với các trường hợp khẩn cấp trong sản xuất và cung cấp nước sạch;...

- Cấp nước Cát Bà: Dự báo trước được tình hình khan hiếm nguồn nước thô trên đảo Cát Bà trong đợt hè nắng nóng và mùa du lịch cao điểm, HĐQT đã chỉ đạo chủ động thực hiện khoan bổ sung thêm các giếng thu nước ngầm trên đảo và dự trữ nước ở các hồ chứa như Trân Châu, Xuân Đám...; Đẩy nhanh thủ tục đầu tư dây chuyền xử lý nước lợ tại Phù Long; Dưa vào vận hành công trình xử lý nước biển số 1 với chất lượng tốt đáp ứng mục tiêu đề ra và phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình xử lý nước biển giai đoạn 2 công suất 1.500 m³ tại NMN Cái Giá; Xin giấy phép khai thác nước ngầm, cấp điện cho trạm Phù Long... Khoan giếng cho trạm bơm nước biển. Tiếp tục quan trắc các hồ, bơm nước ngọt bảo dưỡng giếng khoan....

- Chỉ đạo để các NMN phối hợp, bổ sung cấp nước liên hoàn cho nhau, đảm bảo cấp nước an toàn, đầy đủ cho khách hàng, đặc biệt là trong điều kiện thời tiết nắng nóng và các dịp Lễ, Tết...

Những biện pháp chỉ đạo của HĐQT đã giúp giải quyết kịp thời những khó khăn, giúp cho hoạt động sản xuất được duy trì ổn định, cấp nước an toàn và đầy đủ cho khách hàng với chất lượng nước luôn đảm bảo theo quy chuẩn QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế. Sản lượng sản xuất năm 2019 đạt 78,27 triệu m³ tăng 5,2% so với kế hoạch.

(Một số nội dung chi tiết khác tham khảo Báo cáo của BDH về hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020).

1.2. Lĩnh vực kinh doanh tiêu thụ

HĐQT luôn quan tâm chỉ đạo cải tiến công tác quản lý kinh doanh tiêu thụ và chất lượng sản phẩm dịch vụ cấp nước như:

- Chỉ đạo tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học kỹ thuật mới như: Đọc số thu tiền nước một lần bằng điện thoại thông minh (smartphone) kết hợp với đa dạng hóa hình thức thanh toán; Duy trì và tăng cường dịch vụ cấp nước trực tuyến trên website của Công ty; Hoàn thiện và vận hành hiệu quả hệ thống scada, xây dựng hệ thống GIS, ứng dụng các thiết bị phát hiện rò rỉ nhằm kiểm soát tốt nước thất thoát; Xây dựng ứng dụng (app) trên điện thoại và trang fanpage của Công ty...

- Chỉ đạo duy trì và nâng cao chất lượng của Trung tâm chăm sóc khách hàng (call center); triển khai lấy mẫu, kiểm tra chất lượng nước sau đồng hồ đối với khách hàng đặc thù như trường học, bệnh viện, doanh nghiệp sản xuất có nhà ăn ca... nhằm kiểm soát tốt hơn chất lượng nước sau đồng hồ của khách hàng, đưa ra những khuyến nghị đối với khách hàng nếu chất lượng nước sau đồng hồ không đảm bảo chất lượng...

Những chỉ đạo sát sao và kịp thời của HĐQT đã giúp giảm tỷ lệ thất thoát, phát triển khách hàng, tăng doanh thu,... góp phần nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty. Năm 2019 sản lượng nước tiêu thụ đạt 69,03 triệu m³ tăng 4,8% so với kế hoạch; Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 895,1 tỷ đồng (trong đó doanh thu nước đạt 848,1 tỷ đồng) tăng 6,7% so với kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế đạt 96,8 tỷ đồng tăng khoảng 4,9% so với kế hoạch.

(Một số nội dung chi tiết khác tham khảo Báo cáo của BDH về hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020).

1.3. Lĩnh vực đầu tư xây dựng

HĐQT quản lý, giám sát hoạt động và nguồn vốn đầu tư theo đúng chức năng nhiệm vụ, tuân thủ quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. HĐQT theo thẩm quyền đã chỉ đạo BDH triển khai kế hoạch đầu tư phát triển nằm trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được ĐHCĐ thông qua, thực hiện hoạt động đầu tư linh hoạt, căn cứ tình hình thực tế và dự báo nhu cầu để điều chỉnh thiết kế và nguồn vốn đầu tư kịp thời theo từng giai đoạn giúp nâng cao hiệu quả sử dụng

nguồn vốn, đặc biệt là các dự án trọng điểm như: dự án đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Hải Phòng giai đoạn 2 vay vốn ngân hàng ADB, dự án nâng cấp NMN An Dương sử dụng vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Nhật Bản... Dưới sự chỉ đạo của HĐQT các công trình dự án đều đảm bảo chất lượng và tiến độ thi công theo kế hoạch đề ra.

Trong năm 2019, Công ty đã sử dụng hợp lý các nguồn vốn vay, quỹ đầu tư phát triển và các nguồn vốn khác để đầu tư xây dựng các công trình, dự án. Trong năm đã quyết toán, hoàn thành và đưa vào sử dụng khoảng 30 công trình với tổng giá trị tài sản cố định tăng lên qua đầu tư xây dựng cơ bản khoảng 466 tỷ đồng; đồng thời cũng đã giải ngân khoảng 497 tỷ đồng cho các công trình, dự án; bao gồm các công trình chuyển tiếp từ các năm trước.

(Chi tiết tham khảo Báo cáo của BDH về hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020, Báo cáo Tài chính 2019 đã được kiểm toán).

1.4. Lĩnh vực nhân sự, tổ chức

HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 đã được ĐHCĐ thành lập Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng ngày 30/03/2015 bầu ra gồm 05 thành viên và không có sự thay đổi thành viên cho đến nay.

Đối với công tác nhân sự của Công ty, HĐQT luôn quan tâm, chú trọng đến công tác cán bộ, tuyển dụng lao động và giao BDH Công ty định kỳ rà soát, xem xét bổ nhiệm lại các chức danh quản lý, thống nhất mô hình tổ chức, sắp xếp lại lao động tại các đơn vị để phát huy hiệu quả công việc, đồng thời tinh giảm bộ máy do vậy tính đến 31/12/2019 tổng số cán bộ công nhân viên (CBCNV) Công ty là 1.059 người giảm 39 người so với số đầu năm là 1.098 người. Công ty từng bước tinh gọn bộ máy, thực hiện sáp nhập các phòng ban, đơn vị trực thuộc; tổng số phòng ban, chi nhánh, xí nghiệp là 24, giảm 02 đơn vị so với năm 2018 (Trong năm 2019 thực hiện sáp nhập Phòng Thanh tra cấp nước và Phòng Khách hàng với tên gọi là Phòng Khách hàng, sáp nhập Xí nghiệp Cơ điện - Vận tải và Xí nghiệp Xây lắp lấy tên là Xí nghiệp Xây lắp).

HĐQT cũng chỉ đạo BDH thực hiện chi trả lương cho cán bộ công nhân viên (bao gồm người quản lý Công ty) theo quyết định của UBND Thành phố. Việc thực hiện chế độ lao động tiền lương năm 2019 cũng đã được UBND thành phố duyệt tại công văn số 3319/UBND-VX ngày 13/05/2020. Công ty từng bước cải cách hình thức trả lương cho CBCNV sát hơn với hiệu quả công việc, tạo sự công bằng, khuyến khích người lao động hăng say trong công việc; Chỉ đạo duy trì và tăng cường công tác đào tạo cán bộ: các khóa đào tạo, huấn luyện trên nhiều lĩnh vực thường xuyên được tổ chức với nhiều nội dung thiết thực hơn...

1.5. Lĩnh vực khác

HĐQT luôn tập trung chỉ đạo và giám sát thực hiện:

- Chỉ đạo thực hiện và phối hợp với các đơn vị trong công tác thoái vốn nhà nước tại Công ty theo sự chỉ đạo của các sở ngành và Thành phố.

- Tổ chức thực hiện Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty sửa đổi bổ sung lần 2 (đã được ĐHĐCĐ thường niên 2019 thông qua) cho phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp 2014, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật; cập nhật, điều chỉnh bổ sung các quy chế, quy định nội bộ của Công ty phù hợp với Điều lệ sửa đổi và các quy định hiện hành cũng như tình hình thực tiễn của Công ty như: quy định về tiền lương, quy định về đào tạo, quy định về tuyển dụng, quy định về tổ chức cán bộ, quy định về tài chính, thi đua khen thưởng...

- Chỉ đạo thực hiện và phối hợp với các sở ngành trong việc xây dựng phương án giá bán nước sạch giai đoạn 2020-2022 nhằm đảm bảo trang trải đầy đủ, kịp thời các chi phí vận hành, giúp cho hoạt động SXKD được duy trì ổn định.

- Chỉ đạo đảm bảo quyền lợi, chăm lo đến sức khỏe, đời sống vật chất, tinh thần của người lao động giúp người lao động an tâm công tác. Công ty đã sử dụng quỹ khen thưởng phúc lợi để khen thưởng, động viên kịp thời, khích lệ người lao động hăng say trong công việc và chi cho các hoạt động phúc lợi khác. Trong năm Công ty đã chi 14,6 tỷ đồng cho các hoạt động khen thưởng phúc lợi; chế độ khen thưởng cho người lao động được thực hiện theo quy định về thi đua khen thưởng, quy định nội bộ của Công ty, đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- Chỉ đạo người đại diện vốn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của Công ty (Công ty mẹ) đối với hoạt động SXKD tại Công ty CP kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng (Công ty số 2). Trong các năm qua, Công ty số 2 luôn luôn hoạt động SXKD có lãi, phần vốn góp của Công ty được bảo toàn và phát triển. Năm 2019, Công ty đã nhận được 6,5 tỷ đồng tiền cổ tức từ Công ty số 2; đồng thời cũng nhận được cổ tức bằng cổ phiếu giúp cho vốn góp của Công ty Cấp nước Hải Phòng tại Công ty số 2 tăng thêm 9,6 tỷ đồng.

(Chi tiết tham khảo Báo cáo Tài chính 2019 đã được kiểm toán).

2. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát (BKS) và Ban Thư ký (BTK)

Thù lao của HĐQT, BKS và BTK được chi trả theo đúng Nghị quyết số 28/NQ-ĐHĐCĐ-2019 ngày 23/4/2019 của ĐHĐCĐ thường niên 2019. Tổng số tiền chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và BTK trong năm 2019 là: 810.744.000 đ. Trong đó: thù lao của HĐQT (05 người) là: 460.152.000 đ; thù lao của Ban Kiểm soát (03 người): 219.120.000 đ; Thù lao của Ban Thư ký (02 người) là: 131.472.000 đ.

(Chi tiết tham khảo Báo cáo Tài chính 2019 đã được kiểm toán).

3. Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC)

Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC đã được chọn là đơn vị kiểm toán và soát xét BCTC năm 2019 của Công ty. Đây là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, chi phí kiểm toán hợp lý, đảm bảo tiến độ và được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận kiểm toán và soát xét BCTC cho các Công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.

4. Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ hàng quý và các cuộc họp chuyên đề với sự mở rộng tham gia dự họp của Ban Kiểm soát, Ban giám đốc; tham gia 12 phiên họp thường kỳ hàng tháng với Ban Thường vụ Đảng ủy, BĐH Công ty và các phiên họp khác để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, BĐH. Các cuộc họp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và các quy chế liên quan. Thông qua các cuộc họp, HĐQT đã ra các quyết định, nghị quyết chỉ đạo BĐH thực hiện các công việc cần thiết, đảm bảo hoàn thành kế hoạch công tác giúp hoạt động SXKD có hiệu quả, đem lại lợi ích cho Công ty và các cổ đông.

5. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc, BĐH

Các thành viên HĐQT thường xuyên trực tiếp kiểm tra công tác điều hành SXKD trên các lĩnh vực được phân công, tích cực giám sát và chỉ đạo Tổng Giám đốc và BĐH Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ được giao thông qua việc:

- Theo dõi việc hoàn thành các chỉ tiêu trong năm.
- Yêu cầu BĐH thực hiện báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình hoạt động trong các cuộc họp định kỳ hàng quý của HĐQT và khi có yêu cầu. Từ đó đưa ra các chỉ đạo giúp cho hoạt động SXKD của Công ty có hiệu quả.
- Phối hợp với Ban Kiểm soát nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty để từ đó có những chỉ đạo, kiến nghị thiết thực giúp Tổng Giám đốc và BĐH hoàn thành tốt nhiệm vụ được ĐHCĐ và HĐQT giao.
- Tích cực tham gia vào các buổi họp giao ban và các buổi họp khác của BĐH nhằm theo sát các hoạt động kinh doanh của Công ty.

HĐQT đánh giá cao trong quá trình hoạt động Tổng Giám đốc và BĐH đã luôn nỗ lực, cố gắng để hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra và luôn tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và Công ty.

II. Kế hoạch hoạt động năm 2020

Năm 2020 theo dự kiến sẽ là năm đầu thực hiện lộ trình giá nước mới. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của Covid 19 nên UBND Thành phố hiện chưa xem xét điều chỉnh. HĐQT nhận thức đây là một năm rất khó khăn cho nền kinh tế, Công ty ở trong tình trạng ảnh hưởng kép, vừa không thể điều chỉnh giá nước theo kế hoạch vừa bị suy giảm nghiêm trọng doanh thu vì dịch Covid -19; đồng thời chất lượng nước nguồn ngày càng ô nhiễm do biến đổi khí hậu...; nhu cầu sử dụng nước của

các doanh nghiệp, tổ chức... suy giảm nghiêm trọng. HĐQT Công ty sẽ tập trung chỉ đạo và giám sát chặt chẽ việc triển khai kế hoạch SXKD. BDH Công ty cần tập trung tích cực triển khai thực hiện một số các nội dung chính như sau:

1. Một số chỉ tiêu kế hoạch

- Nước sản xuất:	82,08 triệu m ³
- Nước tiêu thụ:	72,44 triệu m ³
- Tổng doanh thu và thu nhập khác:	919,4 tỷ đồng
Trong đó: Doanh thu SXKD nước sạch:	879,6 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	96,9 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	78,8 tỷ đồng
- Thù lao của HĐQT, BKS, BTK:	810.744.000 đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ:	≥ 7% (Tối thiểu là 7%)

2. Lĩnh vực đầu tư xây dựng

- Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, đảm bảo tỷ suất đầu tư hợp lý. Tiếp tục sử dụng linh hoạt các nguồn vốn vay, quỹ đầu tư phát triển và các nguồn vốn khác để thực hiện đầu tư xây dựng các dự án.

- Thực hiện đảm bảo chất lượng và tiến độ thi công công trình, đúng trình tự xây dựng cơ bản.

- Hoàn thành dự án mở rộng hệ thống cấp nước Hải Phòng giai đoạn II vay vốn ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB).

- Hoàn thành dự án xây dựng bể lọc công suất 100.000 m³/ngày đêm áp dụng công nghệ lọc tiếp xúc sinh học (U- BCF) tại NMN An Dương do JICA tài trợ.

- Triển khai một số dự án xây dựng các tuyến ống chuyên tải.

- Tiếp tục triển khai dự án cấp nước nông thôn và các dự án khác theo yêu cầu của Thành phố.

- Tiếp tục triển khai các dự án chuyên tiếp từ năm trước và triển khai các dự án theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo và báo cáo của BDH về hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020).

3. Các hoạt động khác

- Thực hiện thoái vốn nhà nước tại Công ty theo chủ trương sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp của Chính phủ và theo sự chỉ đạo của các sở ngành và Thành phố.

- Thực hiện điều chỉnh giá bán nước sạch giai đoạn 2020-2022 theo phương án được UBND Thành phố phê duyệt.

- Bảo toàn và phát triển vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng.

- Tiếp tục nâng cao công tác quản lý kinh doanh tiêu thụ và chất lượng sản phẩm dịch vụ cung cấp cho khách hàng.



- Tiếp tục thực hiện tinh giảm bộ máy, cơ cấu tổ chức, nhân sự. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động SXKD để mang lại hiệu quả cao hơn trong công việc.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực.

- Thực hiện kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao theo văn bản số 1429/LĐT BXH-LĐTL ngày 07/5/2020 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và đã được UBND Thành phố phê duyệt tại văn bản số 3319/UBND-VX ngày 13/5/2020. Thực hiện sử dụng lao động, chế độ tuyển dụng, đào tạo theo quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty; Tiếp tục cải cách hình thức trả lương cho CBCNV.

- Luôn quan tâm, đảm bảo quyền lợi và không ngừng nâng cao đời sống của cán bộ công nhân viên; Sử dụng Quỹ khen thưởng phúc lợi theo quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty để khen thưởng, động viên khích lệ người lao động hăng say trong công việc.

(Chi tiết tham khảo báo cáo của BDH về hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020).

III. Đánh giá và kết luận

Nhìn chung, trong năm 2019 HĐQT đã nỗ lực chỉ đạo, giám sát, điều hành doanh nghiệp theo đúng định hướng phát triển bền vững và hoàn thành các chỉ tiêu SXKD mà ĐHĐCĐ đặt ra. Các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Nhà nước.

HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ biểu dương tinh thần đoàn kết và sự cố gắng của các thành viên HĐQT, BKS, BDH và toàn thể CBCNV Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2019.

HĐQT sẽ tiếp tục cùng BDH và CBCNV Công ty nỗ lực phấn đấu để không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020. Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 xem xét thông qua. *kg*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- BDH, BTC ĐHĐCĐ;
- BKS, CTCĐ;
- Lưu: VT, TCHC.



Trần Việt Cường
Trần Việt Cường



PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020

1. Công trình chuyển tiếp:

- Tiếp tục thực hiện Dự án Đầu tư mở rộng Hệ thống cấp nước thành phố Hải Phòng – Giai đoạn 2. Gồm hạng mục: Nâng công suất nhà máy nước An Dương lên 200.000m³/ngày; xây dựng nhà máy nước Ngũ Lão công suất 25.000m³/ngày và khoảng 12km đường ống chuyên tải, trạm bơm tăng áp Tân Dương; xây dựng hệ thống đường ống chuyên tải khoảng 13km khu vực Kim Sơn.
- Tiếp tục thực hiện Dự án nâng cấp nhà máy nước An Dương sử dụng vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Nhật Bản. Gồm hạng mục: xây dựng cụm bể lọc tiếp xúc sinh học U-BCF công suất 100.000m³/ngày tại nhà máy nước An Dương; nâng cấp trạm bơm Quán Vĩnh.
- Thực hiện cấp nước một số khu vực nông thôn huyện Vĩnh Bảo.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển 2020:

a. Nhà máy nước – Trạm bơm tăng áp

- Xây dựng hoàn thiện Hệ thống cấp nước thô và xử lý bùn cho nhà máy nước An Dương.
- Xây dựng các bể xử lý hữu cơ cho các nhà máy nước.
- Nâng cấp công suất nhà máy nước Cầu Nguyệt.
- Xây dựng các nhà máy, trạm cấp nước, lắp đặt các cụm xử lý nước biển và nước lợ cho khu vực Cát Bà.
- Xây dựng các trạm bơm tăng áp.

b. Các tuyến ống chuyên tải.

- Xây dựng các tuyến ống chuyên tải, phân phối khu vực Đồ Sơn - Dương Kinh;
- Xây dựng các tuyến ống chuyên tải, phân phối khu vực 4 quận trung tâm Hồng Bàng, Ngô Quyền, Lê Chân, Hải An để nâng cao dịch vụ cấp nước và cấp nước an toàn.
- Xây dựng tuyến ống chuyên tải liên thông khu vực huyện Thủy Nguyên.
- Xây dựng các tuyến ống chuyên tải cho các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

c. Xây dựng các tuyến ống chuyên tải khu vực Cát Bà.

- Xây dựng các tuyến ống chuyên tải khu vực nông thôn.

Số: 465/BC-BTGD

Hải Phòng, ngày 03 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT
KINH DOANH NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020**

Kính thưa: - Đoàn chủ tịch
- Đại hội

Năm 2019 với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty, sự cố gắng của tập thể CBCNV, Công ty vẫn tiếp tục giữ vững ổn định sản xuất kinh doanh, cung cấp đủ nước sạch dần thỏa mãn nhu cầu ngày càng tăng của khách hàng, dịch vụ ngày càng đa dạng, thuận tiện và nâng cao. Thay mặt Ban Điều hành Công ty, tôi xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**I. LĨNH VỰC SẢN XUẤT – CHẤT LƯỢNG NƯỚC**

- Sản xuất nước ổn định, đảm bảo cấp nước đầy đủ cho nhu cầu của khách hàng. Nước sản xuất năm 2019 đạt 78,27 triệu m³ (trung bình ngày đạt 214.438 m³/ngày); tăng 5,2% so với kế hoạch; tăng 7,8% so với năm 2018.

- Duy trì áp lực cuối nguồn tại các tuyến ống chính đảm bảo tối thiểu 1,5 bar (≥ 15 m cột nước).

- Chất lượng nước cấp đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT, độ trong nước phát trung bình đạt 0,18 NTU (quy chuẩn là 2 NTU); clo dư trung bình đạt 0,73 mg/l, tất cả các mẫu thử nghiệm không có vi khuẩn Coliform.

- Chất lượng nước cấp được kiểm tra, giám sát bởi: Trung tâm y tế dự phòng Hải Phòng, Trung tâm quan trắc môi trường biển Hải Phòng, Viện Sức khỏe – Môi trường, Bộ Y tế và Phòng Kiểm tra chất lượng Công ty - VILAS 449 (Phòng thí nghiệm được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025). Năm 2019 đoàn thanh tra Bộ Y tế tiến hành thanh tra và kết luận công ty Cổ phần cấp nước Hải phòng đã tuân thủ các quy định của pháp luật để đảm bảo chất lượng nước uống nước sinh hoạt, các mẫu nước do đoàn thanh tra lấy mẫu được kiểm nghiệm tại Viện Sức khỏe Môi trường bộ Y tế đều đạt 109 chỉ tiêu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống.

- Máy móc, thiết bị luôn hoạt động trong điều kiện an toàn, hiệu quả. Công tác bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị được thực hiện thường xuyên theo kế hoạch, đảm bảo hoạt động an toàn không để xảy ra sự cố. Thực hiện đầy đủ các quy định về kiểm tra, kiểm định an toàn đảm bảo tốt công tác PCCN và ATVSLĐ, không để xảy ra tai nạn trong lao động.

- Sử dụng hóa chất tiết kiệm, hiệu quả tại các nhà máy sản xuất để đảm bảo chất lượng nước cấp; Thường xuyên quan trắc chất lượng nước theo từng công đoạn trong dây chuyền xử lý từ nước thô đầu vào đến sau xử lý, kịp thời phát hiện khi có biến động về chất lượng nước; Tổ chức lực lượng kiểm tra và phối hợp chặt chẽ với các công ty khai thác công trình thủy lợi để hạn chế, ngăn ngừa các điểm có nguy cơ phát thải gây ô nhiễm nguồn nước thô cung cấp cho các nhà máy. Năm 2019 diễn biến chất lượng nước thô ngày càng phức tạp do hạn hán, thiếu nước bổ cập, xâm nhập mặn, độ mặn tăng, ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nước đầu vào phục vụ cho công tác sản xuất.

- Áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ, các giải pháp kỹ thuật như: thử nghiệm sử dụng loại cá chỉ thị sinh học phù hợp và xây dựng quy trình giám sát cảnh báo sớm nguồn nước bị nhiễm độc chất, nghiên cứu châm Amoni vào nước cấp tăng cường khả năng khử trùng của nước cấp trên mạng lưới, ứng dụng hệ thống tăng oxi hòa tan cho bể lọc tiếp xúc sinh học U-BCF NMN Vĩnh Bảo, lắp đặt các điểm châm giaven tự động trên mạng lưới cấp nước nhằm nâng cao Clo dư cuối nguồn; Chỉ đạo xây dựng và ban hành kế hoạch ứng phó với các trường hợp khẩn cấp trong sản xuất và cung cấp nước sạch;...

- Nhằm ứng phó với việc khan hiếm nguồn nước thô trên đảo Cát Bà trong đợt hè nắng nóng và mùa du lịch cao điểm Công ty đã thực hiện khoan bổ sung thêm các giếng thu nước ngầm trên đảo và dự trữ nước ở các hồ chứa như Trân Châu, Xuân Đám...; Đầu tư xây dựng dây chuyền cụm xử lý nước lợ số 1 công suất 1.000m³/ngđ tại Hải Sơn, dây chuyền xử lý nước biển số 1 công suất 1.500 m³ tại NMN Cái Giá, khoan giếng cho trạm bơm nước biển.

- Duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2015 và quản lý chất lượng phòng thử nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025.

II. LĨNH VỰC KINH DOANH TIÊU THỤ VÀ TÀI CHÍNH

1. Công tác kinh doanh tiêu thụ

- Tiếp tục xây dựng các tuyến ống truyền dẫn, mạng lưới phân phối để phát triển khách hàng theo kế hoạch, cấp nước cho các khu công nghiệp, khu đô thị mới và nông thôn. Tổng số khách hàng phát triển năm 2019 đạt 12.974 khách hàng.

Nước tiêu thụ năm 2019 đạt 69,03 triệu m³ tăng 4,9% so với kế hoạch công tác, tăng 8% so với năm 2018.

- Kiểm tra, giám sát các đơn vị thi công công trình, kết hợp với các đơn vị liên quan trong công tác giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án chỉnh trang đô thị và phát triển cơ sở hạ tầng về giao thông, đảm bảo cấp nước liên tục, an toàn đáp ứng nhu cầu sử dụng của khách hàng.

- Thường xuyên kiểm tra, áp giá nước kịp thời, chính xác theo đúng mục đích sử dụng, đảm bảo doanh thu theo kế hoạch. Giá nước bình quân năm 2019 đạt 12.263 đ/m³ tăng khoảng 0,4% so với kế hoạch công tác. Tổng doanh thu tiền nước năm 2019 đạt 848,1 tỷ đồng tăng 5,4% so với kế hoạch công tác, tăng 8,2% so với năm 2018.

- Công tác kiểm soát nước thất thoát: khai thác hiệu quả dữ liệu của hệ thống, ứng dụng các thiết bị phát hiện rò rỉ nhằm kiểm soát tốt nước thất thoát. Tỷ lệ nước thất thoát năm 2019 đạt 11,8%, giảm 0,2% so với kế hoạch công tác góp phần nâng cao hiệu quả SXKD và tiết kiệm tài nguyên nước.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học kỹ thuật mới như: Đọc số thu tiền nước một lần bằng điện thoại thông minh (smartphone) kết hợp với đa dạng hóa hình thức thanh toán; Duy trì và tăng cường dịch vụ cấp nước trực tuyến trên website của Công ty; Xây dựng hệ thống GIS ...

- Khảo sát đánh giá chất lượng dịch vụ cấp nước năm 2019 của Công ty: số lượng khách hàng được khảo sát trên 7.600 hộ với 13 tiêu chí. Các tiêu chí được khách hàng đánh giá hài lòng đều đạt tỷ lệ cao. Tổ chức thành công hội nghị cấp nước an toàn năm 2019 với sự tham dự và chỉ đạo của Ban đô thị HĐND, Sở Xây dựng, NNPTNT, TNMT, và các công ty khai thác công trình thủy lợi.

- Thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa mạng lưới đường ống cấp nước, nâng cở ống các khu vực quá tải và xả rửa các tuyến ống cấp 1, cấp 2, cấp 3 nhằm duy trì chất lượng nước cấp.

- Thay mới hơn 23 nghìn đồng hồ và kiểm định khoảng 24 nghìn đồng hồ đo nước theo kế hoạch để bảo đảm quyền lợi của khách hàng và Công ty.

2. Công tác tài chính

- Cân đối thu chi đảm bảo trả nợ gốc và lãi vay các dự án đầy đủ, đúng hạn và trang trải đầy đủ các khoản chi phí vận hành giúp duy trì SXKD ổn định, đảm bảo lợi nhuận theo kế hoạch, vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển. Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2019 đạt 96,8 tỷ đồng tăng khoảng 4,9% so với kế hoạch công tác.

- Theo dõi và hạch toán các giao dịch kinh tế tài chính theo đúng quy định hiện hành và đảm bảo hiệu quả SXKD của Công ty.
- Lập và kiểm toán báo cáo tài chính theo quy định.
- Thực hiện tốt công tác quản lý và bảo toàn phát triển vốn tại Công ty Cổ phần kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2019

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	So sách (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(5)/(4)
1	Số khách hàng phát triển	Khách hàng	6.645	12.974	195,2%
2	Sản lượng nước sản xuất	triệu m ³	74,38	78,27	105,2%
3	Sản lượng nước tiêu thụ	triệu m ³	65,84	69,03	104,9%
4	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	839,0	895,1	106,7%
	Doanh thu SXKD nước sạch	Tỷ đồng	805,0	848,1	105,4%
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	92,3	96,8	104,9%
6	Giá nước bình quân	đ/m ³	12.210	12.263	100,4%
7	Giá dịch vụ thoát nước (không bao gồm thuế GTGT)	Tỷ đồng	128,0	132,9	103,8%
8	Tỷ lệ thất thoát	%	≤12%	11,8%	

III. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Để đáp ứng nhu cầu dùng nước của nhân dân và mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của thành phố, trong năm 2019 công ty đã tích cực, chủ động triển khai nhiều dự án cấp nước có hiệu quả cao:

- Tiếp tục triển khai Dự án đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Hải Phòng giai đoạn 2 vay vốn Ngân hàng Phát triển Châu Á ADB.

- Triển khai dự án nâng cấp NMN AN Dương sử dụng vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Nhật Bản. Dự án gồm 2 hạng mục: xây dựng cụm bể lọc tiếp xúc sinh học uBCF công suất 100.000m³/ngày tại nhà máy nước An Dương; nâng cấp trạm bơm Quán Vĩnh.

- Xây dựng tuyến ống nước thô D1000 trạm Quán Vĩnh - Ngã tư Cơ Điện.
 - Xây dựng công trình xử lý nước biển công suất 1.500m³ NMN Cái Giá.
 - Xây dựng bể chứa nước sạch 6.000m³ NMN Cầu Nguyệt.
 - Xây dựng bể chứa nước sạch 500m³ xã Phù Long, huyện Cát Hải.
- Và một số dự án xây dựng các tuyến ống truyền dẫn khác.

Trong năm 2019, Công ty đã quyết toán, hoàn thành và đưa vào sử dụng khoảng 30 công trình, dự án xây dựng cơ bản, tổng giá trị tài sản cố định tăng lên qua đầu tư xây dựng cơ bản khoảng 466 tỷ đồng; đồng thời cũng đã giải ngân khoảng 497 tỷ đồng cho các công trình, dự án (bao gồm cả các công trình chuyển tiếp từ các năm trước).

IV. LĨNH VỰC QUẢN LÝ KHÁC

1. Bộ máy tổ chức, nhân lực Công ty

- Hội đồng quản trị: 5 người
- Ban Điều hành: 05 người (gồm Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, 03 Phó Tổng giám đốc).
- Ban Kiểm soát: 03 người (02 người là cán bộ không chuyên trách).
- Đơn vị trực thuộc: 24 đơn vị (gồm 10 phòng ban và 14 Chi nhánh, Xí nghiệp).
- Tổng số CBCNV tính đến 31/12/2019 là 1.059 người.

Công ty luôn chú trọng tới công tác cán bộ, nhân sự. Định kỳ rà soát xem xét bổ nhiệm lại các chức danh quản lý; sắp xếp lại lao động tại các đơn vị để phát huy hiệu quả công việc; đồng thời tinh giảm bộ máy. Nguồn nhân lực bổ sung có chuyên môn phù hợp với công việc của Công ty và ưu tiên nhân sự có trình độ chuyên môn cao. Mặc dù địa bàn cấp nước ngày càng mở rộng tuy nhiên với việc ứng dụng công nghệ mới đặc biệt là Công nghệ TT do vậy tổng số CBCNV Công ty không tăng mà lại giảm đi so với cùng kỳ. Cụ thể tính đến 31/12/2019 là 1.059 người giảm 38 người so với số cùng kỳ năm 2018 là 1.098 người.

Trong năm 2019 thực hiện sáp nhập Phòng Thanh tra cấp nước và Phòng Khách hàng với tên gọi là Phòng Khách hàng, sáp nhập Xí nghiệp Cơ điện - Vận tải và Xí nghiệp Xây lắp lấy tên là Xí nghiệp Xây lắp.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống scada phục vụ công tác kiểm soát nước thất thoát.
- Xây dựng, lập trình và nâng cấp phần mềm phục vụ cho công tác thu đọc tiền nước bằng smartphone.
- Vận hành phần mềm phát triển khách hàng, phần mềm nhân sự.
- Tiếp tục triển khai xây dựng hệ thống thông tin địa lý GIS.

3. Công tác đào tạo

Công ty luôn quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật có phẩm chất chính trị, chuyên môn, có khả năng điều hành và làm chủ thiết bị công nghệ cao; đội ngũ công nhân lành nghề và đội ngũ nhân viên kinh doanh tiêu thụ



có phong cách phục vụ khách hàng tốt. Năm 2019, Công ty đã tổ chức 24 khoá đào tạo, tập huấn, đi thực tế, tham quan học tập cho CBCNV Công ty với các nội dung hết sức thiết thực, ứng dụng cao trong công việc như: tập huấn đọc số đồng hồ và thu tiền nước ứng dụng điện thoại thông minh; quản lý nguồn nước để cung cấp nước sạch; tập huấn an toàn, vệ sinh lao động; đào tạo bổ túc tay nghề cho công nhân vận hành công trình cấp nước, lắp đặt đường ống nước;...

4. Hợp tác quốc tế

- Tiếp tục phối hợp với Cục Cấp thoát nước Kitakyushu triển khai các dự án hỗ trợ kỹ thuật (JICA tài trợ).

- Duy trì quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực cấp thoát nước tại Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức...

5. Công tác Đoàn thể chính trị, xã hội:

*** Công tác Đảng**

Đảng luôn lãnh đạo các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh hoàn thành tốt các nhiệm vụ. Đảng bộ Công ty cùng Ban Giám đốc lãnh đạo CBCNV làm tốt nhiệm vụ chính trị cung cấp nước sạch, thực hiện tốt kế hoạch cấp nước an toàn.

Trong năm 2019, 100% các chi bộ đạt chi bộ trong sạch vững mạnh, 293 đồng chí đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trong đó có 62 đồng chí đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ 1 đảng viên. Đảng bộ Công ty đã kết nạp được 15 quân chúng ưu tú vào Đảng, chuyển đảng về nơi cư trú và chuyển đơn vị khác cho 15 đồng chí, nâng tổng số đảng viên Công ty lên 309 đồng chí. Đảng bộ Công ty thường xuyên quán triệt các Nghị quyết của Đảng đến mọi cán bộ đảng viên, xây dựng chương trình hành động cụ thể thiết thực để tổ chức, lãnh đạo thực hiện, đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, những chuyên đề học tập đạo đức và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo từng năm được mọi đảng viên các chi bộ tham gia hưởng ứng tích cực, góp phần vào sự thành công của đợt vận động. Năm qua Đảng bộ Công ty đã được tặng Giấy khen: Đảng bộ “Trong sạch vững mạnh tiêu biểu” năm 2019.

*** Công tác Công đoàn**

Công đoàn Công ty luôn làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục, vận động CBCNV tích cực học tập nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa công sở, chấp hành các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế, quy định của Công ty, tích cực phòng chống các tệ nạn xã hội và tham gia các hoạt động từ thiện.

Chủ động tổ chức thăm hỏi động viên kịp thời những đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn, thắt chặt tình tương thân tương ái trong tập thể người lao động. Tổ chức tặng quà cho nữ CBCNV nhân ngày 8/3, 20/10; tổ chức chương trình vui hè và biểu dương các cháu học sinh là con CBCNV có thành tích xuất sắc học tập... Nhân dịp tết Nguyên đán Canh Tý, Công đoàn đã chủ động phối hợp cùng phòng TCHC, công đoàn bộ phận các đơn vị rà soát các trường hợp CBCNV khó khăn để tham mưu cho Lãnh đạo Công ty tặng quà cho 12 trường hợp CBCNV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhưng luôn phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao với tổng giá trị là 98 triệu đồng.

Thường xuyên tổ chức các chương trình, phát động các phòng trao thi đua, giao lưu văn hóa thể thao tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho CBCNV tham gia tạo nên không khí vui tươi phấn khởi và đoàn kết, khơi dậy niềm đam mê sáng tạo của người lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng công việc, góp phần vào hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch công tác của Công ty đề ra.

năm 2019 Công đoàn Công ty đã được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng bằng khen.

*** Đoàn thanh niên**

Được sự quan tâm của Ban Lãnh đạo Công ty, Đoàn Thanh niên Công ty đã bám sát nhiệm vụ chính trị của mình, tích cực hoạt động, hăng hái thi đua lao động sản xuất, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao đóng góp một phần vào thành tích chung của Công ty. Trong năm 2019, Đoàn Thanh niên Công ty đã thăm, tặng quà và nấu ăn cho 365 bệnh nhân tại Trung tâm điều dưỡng người tâm thần xã Dũng Tiến, Vĩnh Bảo; phát động hơn 50 đoàn viên thanh niên tham gia hiến máu tình nguyện vì cộng đồng; tham gia chương trình mùa đông ấm áp cho các em nhỏ vùng cao tại Huyện Mù Căng Chải, tỉnh Yên Bái; tham gia tích cực vào các hoạt động văn hóa văn nghệ thể thao. Ngoài ra, đoàn thanh niên công ty còn tham gia viết các phần mềm ứng dụng phục vụ cho công việc của Công ty như: phần mềm quản lý nhân công thuê ngoài, phần mềm đọc thu trên smartphone, phần mềm scada mobile, tham gia các lớp đào tạo, tập huấn ứng dụng công nghệ trong công tác đọc chỉ số nước bằng smart phone, thu đọc tiền nước 1 lần,... Năm 2019, nhiều cá nhân và tập thể Đoàn Thanh niên Công ty được Trung ương đoàn và Thành đoàn trao tặng Bằng khen.

*** Hội cựu chiến binh**

Hưởng ứng các hoạt động tri ân, đền ơn đáp nghĩa, Hội Cựu chiến binh công ty mỗi năm đều tổ chức tri ân CBCNV là thương binh, thân nhân liệt sỹ, cựu quân nhân vào các ngày Thương binh Liệt sỹ 27/7, ngày Quân đội nhân dân Việt Nam

22/12; tham gia đóng góp với hội khối xây dựng nhà tình nghĩa cho cựu chiến binh có hoàn cảnh khó khăn.

*** Công tác đời sống - xã hội**

- Công ty luôn đảm bảo đủ việc làm cho người lao động giúp họ có thu nhập ổn định. Lương bình quân của người lao động khoảng 8,6 triệu đồng/tháng.

- Bên cạnh đó, các chế độ đối với người lao động cũng luôn được Công ty quan tâm và thực hiện đầy đủ, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi cho người lao động như: Đóng đầy đủ các loại bảo hiểm; Tiếp tục trang bị đồng phục, bảo hộ lao động đảm bảo an toàn trong lao động; Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV, đặc biệt cho lao động nữ, lao động nặng và lao động lớn tuổi, đảm bảo môi trường lao động được trong lành, an toàn...

- Công ty thực hiện chi trả lương cho cán bộ công nhân viên (bao gồm người quản lý Công ty) theo quyết định của UBND Thành phố. Việc thực hiện chế độ lao động tiền lương năm 2019 cũng đã được UBND thành phố duyệt tại công văn số 3319/UBND-VX ngày 13/05/2020. Công ty từng bước cải cách hình thức trả lương cho CBCNV sát hơn với hiệu quả công việc, tạo sự công bằng, khuyến khích người lao động hăng say trong công việc.

- Bên cạnh đó, Trong năm 2019 Công ty cũng thực hiện hỗ trợ, ủng hộ nhiều tổ chức xã hội khác với số tiền trên 600 triệu đồng.

6. Lĩnh vực khác

- Thực hiện và phối hợp với các đơn vị trong công tác thoái vốn nhà nước tại Công ty theo sự chỉ đạo của các sở ngành và Thành phố.

- Tổ chức thực hiện Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty sửa đổi bổ sung lần 2 (đã được ĐHĐCĐ thường niên 2019 thông qua) cho phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp 2014, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật; cập nhật, điều chỉnh bổ sung các quy chế, quy định nội bộ của Công ty phù hợp với Điều lệ sửa đổi và các quy định hiện hành cũng như tình hình thực tiễn của Công ty như: quy định về tiền lương, quy định về đào tạo, quy định về tuyển dụng, quy định về tổ chức cán bộ, quy định về tài chính, thi đua khen thưởng...

- Thực hiện và phối hợp với các sở ngành trong việc xây dựng phương án giá bán nước sạch giai đoạn 2020-2022 nhằm đảm bảo trang trải đầy đủ, kịp thời các chi phí vận hành, giúp cho hoạt động SXKD được duy trì ổn định.

- Phối hợp người đại diện vốn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của Công ty (Công ty mẹ) đối với hoạt động SXKD tại Công ty CP kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng (Công ty số 2). Trong các năm qua, Công ty số 2 luôn luôn hoạt động SXKD có lãi, phần vốn góp của Công ty được bảo toàn và phát triển. Năm 2019, Công ty đã nhận được 6,5 tỷ tiền cổ tức từ Công ty số 2; đồng thời cũng nhận được cổ tức bằng cổ phiếu giúp cho vốn góp của Công ty tại Công ty số 2 tăng thêm 9,6 tỷ đồng.

B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

Trong các tháng đầu năm 2020 đặc biệt trong quý II do diễn biến phức tạp của dịch COVID-19 đã ảnh hưởng đến các ngành sản xuất, kinh doanh và dịch vụ của thành phố, đồng thời giá bán nước sạch chưa được điều chỉnh theo đúng lộ trình. Tuy nhiên toàn thể CBCNV trong công ty Cổ phần cấp nước Hải Phòng quyết tâm thực hiện tốt các nội dung và chỉ tiêu sau

I. LĨNH VỰC SẢN XUẤT NƯỚC – CHẤT LƯỢNG NƯỚC

- Đảm bảo cấp nước an toàn, kịp thời, đầy đủ với chất lượng đạt tiêu chuẩn QCVN 01: 2009/BYT của Bộ Y tế.

- Nước sản xuất dự kiến: 82,08 triệu m³

- Kết hợp với các Công ty khai thác công trình thủy lợi tăng cường công tác bảo vệ nguồn nước.

II. LĨNH VỰC KINH DOANH TIÊU THỤ VÀ TÀI CHÍNH

- Tiếp tục mở rộng vùng phục vụ cấp nước, đặc biệt là các Dự án phát triển đô thị, các Dự án SXKD của các tập đoàn lớn đầu tư vào thành phố, khu vực nông thôn theo chỉ đạo của UBND thành phố Hải Phòng.

- Áp giá nước đúng mục đích, đạt đơn giá bình quân.

- Dự kiến năm 2020 phát triển khoảng 8.000 khách hàng nâng tổng số khách hàng dùng nước đạt khoảng 330.000.

- Vận hành mạng lưới theo áp lực cuối nguồn đảm bảo ≥ 15 m cột nước

- Tăng cường công tác chống thất thu thất thoát nước. Duy trì tỷ lệ thất thoát nước toàn công ty $\leq 11,7\%$.

- Tổng doanh thu và thu nhập khác phấn đấu đạt 919,4 tỷ đồng. Trong đó: Doanh thu hoạt động SXKD nước sạch khoảng 879 tỷ đồng.

- Tiếp nhận, giải quyết các dịch vụ, yêu cầu và phản hồi của khách hàng trực tuyến qua website, trang fanpage của Công ty.

- Bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu, bảo đảm thu nhập của người lao động và nộp ngân sách đầy đủ.

- Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư.

- Quản lý hiệu quả bảo toàn và phát triển vốn đầu tư tại Công ty CP kinh doanh nước sạch số 2.

- Trả nợ gốc và lãi vay đầy đủ đúng hạn

- Tổng lợi nhuận trước thuế phấn đấu đạt 96,9 tỷ đồng.

- Phấn đấu trả cổ tức $\geq 7\%$

- Phối hợp với các cấp, ngành trong việc giải phóng mặt bằng phục vụ công tác chỉnh trang đô thị và các dự án phát triển của Thành phố.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH NĂM 2020

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Số khách hàng phát triển	Khách hàng	8.058
2	Sản lượng nước sản xuất	triệu m ³	82,08
3	Sản lượng nước tiêu thụ	triệu m ³	72,44
4	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	919,4
	Trong đó: Doanh thu SXKD nước sạch	Tỷ đồng	879,6
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	96,9
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	78,8
7	Giá nước bình quân	đ/m ³	12.210
8	Giá dịch vụ thoát nước (không bao gồm thuế GTGT)	Tỷ đồng	132,0
9	Tỷ lệ thất thoát	%	≤11,7%

III. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh việc triển khai các công trình cấp nước với:

Tổng mức giải ngân dự kiến năm 2020: 987,2 tỷ đồng.

Trong đó:

- Vốn vay/vốn viện trợ: 840,9 tỷ đồng

- Vốn Công ty: 146,2 tỷ đồng

STT	Tên dự án	Vốn vay/vốn viện trợ (Tỷ đồng)	Vốn Công ty (Tỷ đồng)	Tổng vốn (Tỷ đồng)
1	Dự án đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước Hải Phòng giai đoạn 2 (Vay vốn ngân hàng ADB)	505,7	49,3	555,0
2	Dự án nâng cấp nhà máy nước An Dương (Dự án viện trợ không hoàn lại của Nhật Bản)	137,7	2,8	140,5
3	Các dự án đang triển khai thi công chuyển tiếp sang năm 2020	16,4	11,0	27,5
4	Các dự án chuyển tiếp từ năm 2019 sang năm 2020	80,2	39,8	120,0
5	Các dự án triển khai năm 2020	100,9	43,2	144,1
	Cộng:	840,9	146,2	987,2

(Chi tiết theo phụ lục kế hoạch đầu tư phát triển đính kèm).

IV. LĨNH VỰC QUẢN LÝ KHÁC

- Thực hiện thoái vốn nhà nước tại Công ty theo chủ trương của Chính phủ.
- Phối hợp với sở ngành, đơn vị trong việc điều chỉnh giá bán nước sạch giai đoạn 2020-2022
- Tổ chức, sắp xếp tinh gọn bộ máy để hoạt động sản xuất kinh doanh được hiệu quả hơn.
- Đảm bảo điều kiện công ăn việc làm, ổn định thu nhập, nâng cao đời sống CBCNV Công ty. Sử dụng Quỹ khen thưởng phúc lợi theo quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty để khen thưởng, động viên khích lệ người lao động hăng say trong công việc.
- Tổ chức các chương trình học tập, tham quan nghiên cứu, tổ chức các lớp bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCNV.
- Tiếp tục thực hiện tinh giảm bộ máy, cơ cấu tổ chức, nhân sự. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động SXKD để mang lại hiệu quả cao hơn trong công việc.
- Thực hiện kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao theo văn bản số 1429/LĐTBXH-LĐTL ngày 07/5/2020 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và đã được UBND Thành phố phê duyệt tại văn bản số 3319/UBND-VX ngày 13/5/2020. Thực hiện sử dụng lao động, chế độ tuyển dụng, đào tạo theo quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty; Tiếp tục cải cách hình thức trả lương cho CBCNV.
- Tiếp tục nghiên cứu áp dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý và sản xuất kinh doanh.
- Tích cực tham gia các công tác xã hội.
- Tạo điều kiện tốt nhất cho các đoàn thể quần chúng hoạt động.
- Duy trì và phát triển quan hệ hợp tác quốc tế.

C. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Năm 2019 Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực điều hành doanh nghiệp, hoạt động SXKD của Công ty tăng trưởng, các chỉ tiêu SXKD đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, đáp ứng nhu cầu dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Công ty đã được Chủ tịch UBND Thành phố, các cấp các ngành khen thưởng vì đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động SXKD, đóng góp cao cho ngân sách Thành phố, góp phần hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội của Thành phố năm 2019.

Trong năm 2020 mặc dù còn nhiều khó khăn và thách thức, như biến đổi khí hậu, nước biển dâng, xâm nhập mặn... đặc biệt đại dịch covid-19 ảnh hưởng

ngghiêm trọng tới nền kinh tế, ảnh hưởng tới doanh thu, lợi nhuận SXKD nhưng Ban lãnh đạo Công ty cùng toàn thể CBCNV Công ty quyết tâm phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đề ra.

Trên đây là Báo cáo của Ban Điều hành về hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Công ty Cổ phần cấp nước Hải Phòng. Ban Điều hành Công ty trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TỔNG GIÁM ĐỐC


Đặng Hữu Dũng

C.T.P.
HỒNG BANG P.
HẢI PHÒNG



PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 2020

I.	Công trình chuyển tiếp
	Dự án Đầu tư mở rộng Hệ thống cấp nước thành phố Hải Phòng – Giai đoạn 2. Gồm hạng mục: Nâng công suất nhà máy nước An Dương lên 200.000m ³ /ngày; xây dựng nhà máy nước Ngũ Lão công suất 25.000m ³ /ngày và khoảng 12km đường ống chuyên tải, trạm bơm tăng áp Tân Dương; xây dựng hệ thống đường ống chuyên tải khoảng 13km khu vực Kim Sơn
	Dự án nâng cấp nhà máy nước An Dương sử dụng vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Nhật Bản. Gồm hạng mục: xây dựng cụm bể lọc tiếp xúc sinh học U-BCF công suất 100.000m ³ /ngày tại nhà máy nước An Dương; nâng cấp trạm bơm Quán Vĩnh
	Cấp nước một số khu vực nông thôn huyện Vĩnh Bảo
II.	Kế hoạch đầu tư phát triển 2020
a.	Nhà máy nước - Trạm bơm tăng áp
	Xây dựng hoàn thiện Hệ thống cấp nước thô và xử lý bùn cho nhà máy nước An Dương
	Xây dựng các bể xử lý hữu cơ cho các nhà máy nước
	Nâng cấp công suất nhà máy nước Cầu Nguyệt
	Xây dựng các nhà máy - trạm cấp nước, cụm xử lý nước biển và nước lợ cho khu vực Cát Bà
	Xây dựng các trạm bơm tăng áp
b.	Các tuyến ống chuyên tải
	Xây dựng các tuyến ống chuyên tải khu vực Đồ Sơn – Dương Kinh
	Xây dựng các tuyến ống chuyên tải khu vực 4 quận trung tâm Hồng Bàng, Ngô Quyền, Lê Chân, Hải An để nâng cao dịch vụ cấp nước và cấp nước an toàn
	Xây dựng tuyến ống chuyên tải liên thông khu vực huyện Thủy Nguyên
	Xây dựng các tuyến ống chuyên tải cho các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp
	Xây dựng các tuyến ống chuyên tải khu vực Cát Bà
c.	Xây dựng hệ thống cấp nước các khu vực nông thôn

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BAN KIỂM SOÁT**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 02./BC-BKS

Hải phòng, ngày 03 tháng 06 năm 2020

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020**

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông 2019;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (BKS);

Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty được lập năm 2019 (Báo cáo tài chính đã được kiểm toán).

Ban Kiểm soát xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về công tác quản lý của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc năm 2019, hoạt động của BKS năm 2019 và chương trình công tác năm 2020.

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019

Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Quyết định số 01/QĐ-BKS ngày 06-04-2015 ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng và được điều chỉnh tại Quyết định số 01/QĐ-BKS ngày 01-10-2019 của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát hiện nay gồm ba thành viên hoạt động độc lập, trong năm 2019 đã thực hiện nhiệm vụ:

- Lập kế hoạch và xây dựng chương trình công tác, triển khai giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch năm 2019.

- Thẩm định báo cáo tài chính: kiểm tra các báo cáo tài chính từng quý và cả năm 2019, kiểm tra công tác kế toán, tính hợp lý, hợp pháp, trung thực trong ghi chép kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính. Kiểm tra quá trình thực hiện kế hoạch từng quý và cả năm 2019.

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông năm 2019 đề ra.

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh năm 2019: Kiểm tra, xem xét, rà soát các khoản chi tiêu, các quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị, đối chiếu với các quy chế, điều lệ tổ chức của Công ty đã ban hành và với các quy định của luật doanh nghiệp, pháp luật hiện hành, có ý kiến tham gia với Hội đồng quản trị điều chỉnh cho phù hợp.

- Phân tích tài chính báo cáo cuối năm ngày 31-12-2019, đưa ra các tỷ số tài

chính quan trọng đo lường khả năng thanh toán của công ty, đo lường mức độ hoạt động liên quan đến tài sản, và khả năng tạo lãi của tài sản và vốn chủ sở hữu từ đó chỉ ra những rủi ro tiềm ẩn và cảnh báo sớm đối với Công ty.

- Xem xét các báo cáo định kỳ do Hội đồng quản trị và Ban giám đốc lập.

- Trưởng Ban Kiểm soát tham gia các cuộc họp của Ban lãnh đạo, Ban thường vụ công ty một tháng 01 lần, và các thành viên Ban Kiểm soát tham dự cuộc họp cùng Hội đồng quản trị Công ty một quý một lần: Trong cuộc họp Ban Kiểm soát đã đưa ra những đánh giá, kiến nghị cho Hội đồng quản trị và Ban giám đốc các lĩnh vực tài chính, lương, hạch toán chi phí và các vấn đề về liên quan đến thoái vốn, trình tự thủ tục báo cáo, các chế độ và quy định của pháp luật, thường xuyên trao đổi thảo luận để kiểm điểm những nội dung hoạt động theo nhiệm vụ được giao.

- Định kỳ quý, 6 tháng, năm, Ban Kiểm soát cùng với Hội đồng quản trị, Người đại diện lập báo cáo giám sát tài chính theo nội dung quy định, gửi cho chủ sở hữu (UBND thành phố) và cho cơ quan quản lý doanh nghiệp.

- Xem xét việc triển khai các dự án đầu tư, tiến độ dự án thực hiện.

Kiểm soát việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty, Ban Kiểm soát có đánh giá như sau:

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC. Theo đó, báo cáo của kiểm toán độc lập đã có ý kiến chấp nhận toàn phần báo cáo tài chính năm 2019 đã được lập và trình bày sau đây.

Qua quá trình kiểm soát báo cáo tài chính năm 2019, Ban Kiểm soát nhận thấy báo cáo tài chính năm 2019 được lập một cách trung thực, hợp lý, phản ánh đúng tình hình tài chính của doanh nghiệp, tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam, các quy định hiện hành và không có những sai sót trọng yếu.

2. Thâm định báo cáo tài chính 2019

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019
Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	01/01/2019 (Đã điều chỉnh)	
			31/12/2019 VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		385.089.673.359	294.465.845.328
110	I. Tiền và tương đương tiền	3	171.265.171.138	80.135.162.992
111	1. Tiền		100.765.171.138	30.135.162.992
112	2. Các khoản tương đương tiền		70.500.000.000	50.000.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	12	47.500.000.000	2.000.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		47.500.000.000	2.000.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		57.330.572.222	128.576.268.211
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4	5.513.016.013	5.991.849.754
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	49.836.801.257	121.128.251.824
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	6	2.810.798.214	2.276.488.071
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	4	(830.043.262)	(820.321.438)
140	IV. Hàng tồn kho		50.015.465.087	57.421.041.232
141	1. Hàng tồn kho	8	50.015.465.087	57.421.041.232
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		58.978.464.912	26.333.372.893
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	13	335.320.112	753.446.108
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		53.985.626.993	23.037.949.413
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	15	4.657.517.807	2.541.977.372
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		2.064.446.639.085	1.331.406.980.929
220	I. Tài sản cố định		1.244.710.911.105	945.575.409.905
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	1.241.124.573.634	942.234.808.764
222	- Nguyên giá		2.446.092.323.590	1.967.467.086.807
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(1.204.967.749.956)	(1.025.232.278.043)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	3.586.337.471	3.340.601.141
228	- Nguyên giá		10.033.114.773	8.034.407.500
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(6.446.777.302)	(4.693.806.359)
240	II. Tài sản dở dang dài hạn		785.779.705.269	356.360.756.148
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	11	785.779.705.269	356.360.756.148
250	III. Đầu tư tài chính dài hạn	12	22.638.000.000	21.938.000.000
251	1. Đầu tư vào công ty con		21.938.000.000	21.938.000.000
255	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		700.000.000	-
260	IV. Tài sản dài hạn khác		11.318.022.711	7.532.814.876
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	13	11.318.022.711	7.532.814.876
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		2.449.536.312.444	1.625.872.826.257

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
			VND	(Đã điều chỉnh) VND
300	A. NỢ PHẢI TRẢ		1.499.978.885.568	718.797.694.215
310	I. Nợ ngắn hạn		630.133.401.514	182.448.321.948
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14	72.962.901.158	56.397.673.968
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	17	2.674.308.606	2.234.923.522
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	4.401.835.172	1.999.840.640
314	4. Phải trả người lao động		27.020.941.741	26.982.743.340
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn		1.173.235.040	1.455.713.235
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	18	407.254.781.852	38.314.487.479
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	16	98.015.983.682	44.369.828.461
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	19	16.629.414.263	10.693.111.303
330	II. Nợ dài hạn		869.845.484.054	536.349.372.267
337	1. Phải trả dài hạn khác	18	9.014.000.000	9.014.000.000
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	16	860.831.484.054	527.335.372.267
400	B. NGUỒN VỐN		949.557.426.876	907.075.132.042
410	I. Vốn chủ sở hữu	20	949.557.426.876	907.075.132.042
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		742.069.400.000	742.069.400.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		742.069.400.000	742.069.400.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		125.365.703.976	86.862.525.326
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		82.122.322.900	78.143.206.716
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		3.398.506.865	-
421b	- LNST chưa phân phối năm nay		78.723.816.035	78.143.206.716
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		2.449.536.312.444	1.625.872.826.257

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
			VND	(Đã điều chỉnh) VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	22	869.363.049.854	818.087.198.195
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		869.363.049.854	818.087.198.195
11	4. Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	23	514.991.070.795	478.450.859.015
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		354.371.979.059	339.636.339.180
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	24	14.033.600.923	8.225.202.799
22	7. Chi phí tài chính	25	23.777.928.731	17.794.104.927
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		22.492.355.025	13.265.740.523
25	8. Chi phí bán hàng	26	125.629.255.681	114.912.685.618
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27	123.172.737.350	119.834.969.807
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		95.825.658.220	95.319.781.627
31	11. Thu nhập khác	28	11.677.275.389	12.284.790.496
32	12. Chi phí khác	29	10.711.657.715	11.241.709.097
40	13. Lợi nhuận khác		965.617.674	1.043.081.399
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		96.791.275.894	96.362.863.026
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	30	18.067.459.859	18.219.656.310
60	16. Lợi nhuận sau thuế TNDN		78.723.816.035	78.143.206.716

Với số liệu trên, BKS có nhận xét như sau:

-Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2019 so với doanh thu năm 2018 tăng 6,26%

-Lợi nhuận sau thuế năm 2019 so với lợi nhuận sau thuế năm 2018 tăng 0,74%

-Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu 2019 là: $(78.723.816.035 / 742.069.400.000) = 10,60\%$ tăng so với năm 2018 $(78.143.206.716 / 742.069.400.000) = 10,53\%$ là 0,07%.

-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản năm 2019 là:

$(78.723.816.035 / 2.449.536.312.444) = 3,21\%$ so với năm 2018 là $(78.143.206.716 / 1.625.872.826.257) = 4,80\%$ giảm 1,59%, do Công ty đang thực hiện vay vốn để đầu tư phát triển nhà máy sản xuất nước và hệ thống cấp nước, chủ yếu dự án đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Hải Phòng - giai đoạn 2, Dự án Cấp nước ra đảo Cát Hải, Công trình xử lý nước biển 1.500m³ NMN Cái Giá, tuyến ống nước thô D1000 và các dự án, tuyến ống quan trọng khác cần phải đầu tư ngay phục vụ cho mục đích lợi ích trước mắt và lâu dài của công ty.

Vốn công ty được bảo toàn và phát triển, khả năng thanh khoản của công ty tốt, kinh doanh có hiệu quả.

Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh: Năm 2019, hoạt động sản xuất Công ty luôn gặp khó khăn như sự biến động về ô nhiễm nguồn nước, nước nhiễm mặn, nguồn nước tại Cát Bà thiếu hụt. Nhưng Hội Đồng Quản Trị và Ban Giám Đốc đã tập trung cao trong chỉ đạo điều hành, có các biện pháp giải quyết trước mắt và kế hoạch trung và dài hạn, đã giải quyết vượt qua các khó khăn, đảm bảo cấp nước an toàn đầy đủ theo yêu cầu đặt ra, kinh doanh đạt hiệu quả.

Năm 2019 BKS không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tất cả các hoạt động của công ty đều tuân thủ đúng các quy định hiện hành, điều lệ công ty, các quy định khác của pháp luật.

3. Kiểm soát quá trình đầu tư xây dựng:

Năm 2019 công ty đã tiến hành thực hiện các dự án công trình theo kế hoạch đặt ra, xây dựng cơ bản hoàn thành quyết toán đưa vào sử dụng hình thành tài sản số tiền 466 tỷ đồng. Chi phí xây dựng dở dang còn đến 31-12-2019 là: 785,78 tỷ đồng; Trong đó dự án Đầu tư mở rộng HTCN HP giai đoạn II (vay vốn ngân hàng ADB) 759,75 tỷ chiếm 96,68%, còn lại là xây dựng các tuyến ống, các công trình cấp nước khác.

3.1: Các dự án vay vốn nước ngoài

3.1.1: Dự án Đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Hải Phòng - giai đoạn 2: Vay vốn ngân hàng ADB. Tổng mức đầu tư để thực hiện Dự án là trước

đây là; 73,693 triệu USD tương đương 1.518,7 tỷ VNĐ với tỷ giá 20.608. Nay đã điều chỉnh lại như sau:

- Tổng mức đầu tư: 68,504 triệu USD, tỷ giá tháng 5-2019 là 23.064 tương đương 1.579,98 tỷ đồng (vốn ADB: 55,019 triệu USD, vốn Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng: 13,485 triệu USD).

- Cơ chế tài chính; Chính phủ cho Công ty Cổ phần cấp nước Hải Phòng vay lại thông qua Ngân hàng phát triển Việt nam số vốn không vượt quá 56,8 triệu USD với lãi suất libor thời hạn 6 tháng cộng với 0,5%/ năm (Trong đó: 0,4% /năm trên số dư nợ gốc tại từng thời điểm, cộng với phí niên hạn 0,1%/ năm trên số dư nợ gốc tại từng thời điểm), thời gian vay là 25 năm. Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng tự bố trí 13,485 triệu USD.

- Thời gian thực hiện dự án: 2011-2020

- Thiết kế cơ sở có điều chỉnh; Dự án có 4 hạng mục chính:

- Hạng mục cải tạo, xây dựng hệ thống cấp nước khu vực Đồ Sơn và lân cận: Xây dựng Nhà máy nước Hưng Đạo công suất giai đoạn I: 25.000m³/ ngày, thiết kế mở cho tương lai nâng công suất lên 110.000m³ ngày. Lắp máy bơm 25.000m³ ngày. Cải tạo nhà máy nước Đồ Sơn hiện có thành trạm bơm tăng áp và bể chứa cho hệ thống, xây dựng khoảng 18km ống chuyên tải và cải tạo hệ thống phân phối với khoảng 20.000 hộ được lắp đặt đầu nối. Hạng mục hoàn thành cơ bản khối lượng công việc đạt 98,29%.

- Hạng mục nâng cấp nhà máy nước An Dương: Cải tạo và nâng công suất Nhà máy nước AN Dương từ 100.000m³ /ngày lên 200.000m³/ ngày cùng các công trình bể chứa, trạm bơm nhà hóa chất, và khoảng 4.5 km đường ống chuyên tải khu vực các quận trung tâm thành phố. Tiến độ đã thực hiện: đang trong giai đoạn hoàn thiện, đạt 99%.

- Hạng mục xây dựng hệ thống cấp nước khu vực Bắc Sông Cấm: Xây dựng nhà máy nước Ngũ Lão công suất 25.000m³/ngày, và khoảng 11.700km đường ống chuyên tải và 01 trạm bơm tăng áp mới tại khu vực xã Tân Dương. Tiến độ đã thực hiện: Đang trong giai đoạn thực hiện.

- Hạng mục xây dựng hệ thống cấp nước khu vực Kim Sơn: xây dựng khoảng 13,8 km đường ống chuyên tải. Hiện tại, hạng mục này Bộ Xây dựng đang hoàn tất công tác thẩm định dự toán, đã hoàn thành và đang bán hồ sơ mời thầu.

3.1.2. Dự án đầu tư nâng cấp NMN An Dương: Xây dựng bể lọc công suất 100.000m³/ ngày, áp dụng công nghệ lọc tiếp xúc sinh học (U-BCF), tổng mức đầu tư: 421.431,74 triệu VNĐ. Cơ chế tài chính dự án: Ngân sách nhà nước cấp phát 100% vốn viện trợ cho Ngân sách địa phương. Ủy ban nhân dân thành phố Hải

Phòng, cơ quan chủ quản của dự án, giao cho Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng làm chủ đầu tư để tổ chức quản lý thực hiện dự án. Thuế thu nhập doanh nghiệp của nhà thầu nước ngoài, công ty Cấp nước Hải Phòng chi trả.

Dự án đang trong giai đoạn thi công: Bắt đầu triển khai từ T10/2018, tiến độ 16 tháng, đang đề xuất gia hạn thời gian, dự kiến 30/6/2020 hoàn thành. Tại Nhà máy nước An Dương: đã cơ bản hoàn thành công tác xây dựng bể U-BCF và Nhà điều hành và cơ khí, đang thi công phần phần điện và Scada. Trạm Bơm Quán Vĩnh, đã bắt đầu triển khai thi công, đóng cọc cừ từ 03/1/2019. Khối lượng xây lắp ước đạt gần 70%.

3.2: Dự án trong nước:

3.2.1 : Các dự án trong nước hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2019:

Xây dựng tuyến ống nước thô HDPE DN280 Từ Hồ Hải Sơn đến Nga ba Áng Sỏi, Tuyến ống HDPE DN450 (ống nhựa đường kính trong 450mm) cấp nước Khu đô thị Bắc Sông Cấm (khu vực phà bính). Xây dựng tuyến ống HDPE DN355-DN280 từ Vịnh Tùng Dinh đến khách sạn Hùng Long, thị trấn Cát Bà. Xây dựng bể chứa nước sạch 500m³ xã Phù Long, huyện Cát Hải. D500 Ký Con-Tam Bạc-Cù Chính Lan. Xây dựng TO D300 đường Lý Thánh Tông (từ chợ Cầu Vòng đến ngã ba Bốt Bà Thau). Tuyến ống HDPE DN450 cấp nước KĐT Bắc Sông Cấm (khu vực cầu bính). Xây dựng Công trình xử lý nước biển 1.500m³ NMN Cái Giá. Tuyến ống nước thô D1000. Dự án này đang chờ Bộ Xây dựng kiểm tra và ra văn bản chấp thuận cho tổ chức nghiệm thu bàn giao. Xây dựng tuyến ống D400 đường Cầu Bính (từ nút giao Nam Cầu Bính đến Sông Cấm),

3.2.2 : Các dự án trong nước đang thi công dở dang năm 2019:

XD tuyến ống D500 từ Bệnh viện Đa khoa Đồ Sơn-NMN Đồ Sơn. D500 đường 353 từ nút giao cao tốc HN-HP đến KCN Đồ Sơn. Xây dựng tuyến ống cấp nước DN355 đường nối Khu I-Vịnh Tùng Dinh, thị trấn Cát Bà.

3.2.3 : Các dự án đang chuẩn bị thủ tục đầu tư:

D800 đường 353 từ kênh Hòa Bình đến nút giao cao tốc Hà Nội-Hải Phòng. D500 đường 353 từ nút giao cao tốc HN-HP đến KCN Đồ Sơn. Dự án cấp nước Nam Trảng Cát. XD tuyến ống D500 từ KCN Đồ Sơn - Bệnh viện Đa khoa Đồ Sơn. Nâng công suất NMN Cầu Nguyệt lên 60.000m³/ngày. Dự án Xây dựng bể chứa nước sạch 6.000m³ NMN Cầu Nguyệt. XD NMN Bắc Tiên Lãng 10.000m³/ngày (Giai đoạn I, 5000m³/ngày). Xây dựng bể BCF Nhà máy nước Vật Cách công suất 10.000m³/ng (vỏ 20.000m³/ng. Cấp nước Đảo Bạch Long Vỹ. Dự án đầu tư xây dựng HTCN ra đảo Cát Hải. Gói 14: XD trạm bơm.

Ý Kiến ban Kiểm soát:

Chủ tịch HĐQT và Ban điều hành sát sao thúc đẩy tiến độ dự án, giao ban tại công trường định kỳ một tuần 1 lần và duy trì liên tục. Quản lý chi phí đầu tư XDCB luôn được xem xét cụ thể bằng các quy chế, quy định, định mức, bộ tiêu chí kỹ thuật chất lượng vật tư máy móc thiết bị do Công ty ban hành và được giám sát bởi phòng Quản lý hoạt động xây dựng, Ban quản lý công trình xây dựng của Công ty. Hoạt động XDCB được thực hiện theo trình tự thủ tục, định mức XDCB theo chế độ hiện hành.

4. Kiểm soát hoạt động đầu tư vốn vào công ty con và công ty liên kết

Công ty đầu tư vào Công ty cổ phần nước sạch số 2 HP với tỷ lệ vốn góp 65,29%, tương đương 21.938 triệu, hoạt động của Công ty này phát triển rất tốt.

Để quản trị tốt việc đầu tư vốn vào công ty con Công ty Cấp nước HP2, Công ty cấp nước HP đã ban hành quy chế quản trị các đơn vị thành viên nhằm đảm bảo cơ cấu quản trị hợp lý, hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, ban Kiểm soát, ban điều hành các bên và quyền lợi của cổ đông.

5. Kiểm soát nội dung hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

- Hội đồng quản trị Chỉ đạo sửa đổi điều lệ công ty lần 2 căn cứ theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 và thông tư 95/2017 TT-BTC ngày 22-09-2017, và theo đó, chỉ đạo Ban Thư ký, Phòng Tổ chức hành chức điều chỉnh các quy chế, quyết định quản lý nội bộ để phù hợp với điều lệ sửa đổi lần 2. Hội đồng quản trị đã ban hành nội quy lao động áp dụng cho 3 năm (2019-2021), thay thế nội quy trước đây, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có nề nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả. Hội đồng quản trị chỉ đạo quản lý công ty con đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả..

- Hội đồng quản trị chỉ đạo sát sao, chi tiết, phân công cụ thể từng thành viên trong Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo từng hoạt động cụ thể trong sản xuất, kinh doanh tiêu thụ, xây dựng cơ bản, và các công tác khác.

- Hội đồng quản trị luôn ưu tiên phát triển ứng dụng khoa học kỹ thuật thời đại công nghệ số vào sản xuất kinh doanh: Như bảo mật hệ thống công nghệ thông tin, tăng cường kiểm soát ứng dụng hệ thống scada. Thực hiện thí điểm hệ thống GIS tại 1 số phường làm cơ sở cho toàn bộ hệ thống. Rà soát điều chỉnh các quy trình, chức năng nhiệm vụ, phối hợp các đơn vị kinh doanh tiêu thụ và các phòng ban chức năng khi đưa hệ thống scada, đọc /thu trên Smartphone, Gis vào sử dụng. Đi kèm với đó, Hội đồng quản trị nâng cao trình độ nhân sự bằng cách: Chỉ đạo đổi mới đào tạo bồi dưỡng tay nghề: Về phương thức đào tạo, thường xuyên, phân loại đối tượng, xác định cụ thể mục đích, chương trình đào tạo đối với từng đối tượng, xây dựng yêu cầu, chế tài gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh & gắn với chính sách

- lương thưởng, kích thích sáng kiến khoa học kỹ thuật bằng các cơ chế thưởng sáng kiến thực sự mang lại lợi ích cho Công ty.
- Hội đồng quản trị chỉ đạo rà soát cập nhật lưu trữ cơ sở dữ liệu quản lý nhân sự, bảo hiểm, ảnh, tư liệu, báo cáo, và các nội dung khác... một cách hệ thống và khoa học.
 - Đi kèm cải cách áp dụng công nghệ nêu trên là cải cách về tiền lương: Thống nhất được mô hình tổ chức đơn vị sản xuất (nhà máy) & kinh doanh tiêu thụ, kiện toàn sắp xếp lao động vào vị trí, chức danh theo phương án đã được thống nhất. khoán lương tránh làm công kênh bộ máy và nhân sự phải di chuyển phí công sức. Mục đích cải cách tiền lương là tăng sự công bằng, gắn với hiệu quả lao động, khuyến khích tăng năng suất và tăng hiệu quả công việc, phù hợp với quy định của pháp luật về tiền lương.
 - Cải cách đưa ra quy trình đơn giản hóa thủ tục ký duyệt hồ sơ công lệnh, nghiệm thu, thanh toán đối với công tác sửa chữa lớn, tránh lãng phí thời gian của CBCNV các chi nhánh chờ đợi ở văn phòng công ty (có thể sử dụng Cloud Office, email...).
 - Hội đồng quản trị, ban lãnh đạo, phòng tổ chức hành chính, công đoàn đã sát sao, trực tiếp xuống làm việc cụ thể với tất cả các đơn vị phòng ban, xí nghiệp trong công ty, thị sát, nghe phản ánh tất cả ý kiến của cán bộ nhân viên công ty, chi tiết về mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh; thuận lợi, khó khăn, những vấn đề cần giải quyết, khắc phục, các kiến nghị đề xuất... mục đích đưa ra các chỉ đạo đúng đắn và kịp thời. Theo đó, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban lãnh đạo nghiên cứu, giải quyết ngay tất cả các đề xuất, các kiến nghị đã được nêu ra trong năm.
 - Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao chi tiết thúc đẩy công tác đầu tư xây dựng cơ bản, đặc biệt các dự án vay vốn Ngân hàng Châu Á, đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước Hải Phòng giai đoạn II, điều chỉnh dự án về quy mô, về tổng mức đầu tư sau điều chỉnh còn: 69,4 triệu usd, thời gian thực hiện dự án điều chỉnh: đến 6-2020 và tiếp tục phát triển cấp nước nông thôn tại các khu vực có nhu cầu để hoàn thành theo tiến độ kế hoạch đã lập. Chuẩn bị đầu tư cấp nước cho các khu công nghiệp, các tuyến đường mới như tuyến đường dọc theo ven biển, đường Worlbank, đường bao phía đông nam hồ Đông, đường Hồ Sen - Cầu rào II.
 - Hội đồng quản trị chỉ đạo công tác chuẩn bị điều chỉnh giá nước 2020-2022, xem xét ở mức độ phù hợp, đặt lợi ích của khách hàng, đến lợi ích quốc gia và cân đối với lợi ích của doanh nghiệp.
 - Chỉ đạo các thủ tục, công tác chuẩn bị thoái vốn trình các sở ngành và UBND Thành phố phê duyệt.

- Chỉ đạo các công tác khác như: Chuẩn bị công tác cho sự kiện kỷ niệm 115 năm ngành nước Hải Phòng, Công tác Đoàn Thanh niên, Công tác Đảng. Chỉ đạo công tác Công đoàn, lập kế hoạch chi tiết, triển khai theo kế hoạch phân công.
- Để ứng phó với tình hình ô nhiễm nước nguồn diễn biến phức tạp, Hội đồng quản trị chỉ đạo: Sắp xếp lại công tác bảo vệ nguồn nước, xây dựng chương trình hành động cụ thể, quyết liệt đối với từng địa bàn. Nghiên cứu phương án quy hoạch di chuyển vị trí điểm lấy nước thô, trạm bơm đầu nguồn, chỉ đạo cập nhật quy hoạch của các nhà máy cho các công trình bổ sung như vôi, thuốc tím, than hoạt tính... để hỗ trợ xử lý khi nước nguồn bị ô nhiễm, liên hệ công ty Thủy Nông để sắp xếp kế hoạch cùng đi kiểm tra nguồn nước các sông.
- Hội đồng quản trị chỉ đạo chuẩn bị tốt và phục vụ tốt cấp nước cấp nước năm 2019, chú trọng Cấp nước Cát Bà, đảm bảo phục vụ cung cấp đủ.
- Kiện toàn Ban Cấp nước An toàn; kế hoạch, quy trình thực hiện cấp nước an toàn theo hướng thực chất: Xây dựng, diễn tập ứng phó tình huống khẩn cấp cho năm 2020; Trang thiết bị, dụng cụ phục vụ cấp nước an toàn; Tổ chức đào tạo, học tập & diễn tập tình huống; Phối hợp việc dự báo sớm; Quan trắc độ mặn tại các nguồn nước; Kết nối chia sẻ dữ liệu. Hội đồng quản trị chỉ đạo xây dựng quy chế an toàn lao động.
- Hội đồng quản trị tổ chức mỗi tháng 1 lần họp Ban thường vụ: Hội đồng quản trị, ban lãnh đạo công ty, rà soát tất cả các công việc trong tất cả các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, xây dựng cơ bản và các công tác khác, phân công cụ thể từng thành viên ban lãnh đạo chỉ đạo thực hiện. Duy trì điều hành mạng lưới cấp nước qua zalo, viber, cloudoffice một cách hiệu quả.
- Hội đồng quản trị chỉ đạo: Công tác Công đoàn, đoàn thanh niên: Trang bị các công cụ, dụng cụ tập thể cuối giờ làm việc cho CBCNV, giúp đỡ những công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn trong Công ty dịp cuối năm. Hội đồng quản trị đã tạo điều kiện cho công tác Đảng, Công đoàn, Thanh niên thực hiện và hoạt động tốt.
- Báo cáo của Hội đồng quản trị đã phản ánh trung thực đầy đủ các hoạt động cũng như những chỉ đạo điều hành Công ty. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- Báo cáo của Ban giám đốc cũng phản ánh đầy đủ trung thực hợp lý kết quả hoạt động kinh doanh của công ty năm 2019. Hoạt động điều hành của Ban giám đốc tuân thủ chỉ đạo Hội đồng quản trị, phù hợp với pháp luật hiện hành, nghị quyết Hội đồng quản trị, nghị quyết cổ đông và điều lệ Công ty.
- Nhìn chung, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình và hoàn thành tốt các chỉ tiêu theo nghị quyết đại hội cổ đông

năm 2019 đã đề ra.

- Ban Kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong hoạt động quản trị và điều hành của HĐQT và TGD.

6. Đánh giá phối hợp giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc

Trong quá trình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, Ban Kiểm soát được Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám đốc, các nhân sự ở các phòng ban công ty hợp tác tích cực, tạo điều kiện, cung cấp số liệu, cung cấp các quyết định. Ban Kiểm soát cũng được mời tham dự các cuộc họp của ban lãnh đạo công ty do Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc điều hành đề cập tới tất cả các lĩnh vực.

Ban Kiểm soát cũng thường xuyên trao đổi với Phòng Tài chính kế toán Công ty, đưa ra ý kiến trong các hoạt động để phù hợp với mục tiêu của công ty, phù hợp với các chính sách, các quy định của nhà nước hiện hành.

7. Ý kiến của cổ đông

Ban Kiểm soát không nhận được ý kiến khiếu nại, tố cáo của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

8. Nhận xét và kiến nghị

Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã tập trung chỉ đạo đưa ra các quyết định đúng đắn, giải quyết các khó khăn trong sản xuất kinh doanh, mở rộng quy mô sản xuất, phát triển khách hàng, mở rộng thị trường, có chiến lược tầm nhìn trung và dài hạn đảm bảo kinh doanh phát triển bền vững, thu nhập người lao động luôn được tăng lên, bảo toàn và phát triển vốn, kinh doanh có lãi.

9. Chương trình công tác năm 2020

Năm 2020, Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ theo luật doanh nghiệp và điều lệ công ty. Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch năm 2020 như sau:

-Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đánh giá các hoạt động điều hành, quản lý, kinh doanh của HĐQT, Tổng Giám đốc theo chức năng, nhiệm vụ quy định của luật doanh nghiệp, điều lệ, quy chế Công ty đã ban hành.

-Giám sát việc thực hiện kế hoạch, tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty, tình hình vay vốn, trả nợ, khả năng thanh toán của Công ty, rà soát và cảnh báo sớm những rủi ro tiềm ẩn.

-Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

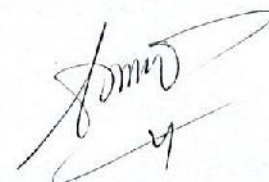
- Kiểm tra việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 và tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Các nhiệm vụ khác theo quy định luật doanh nghiệp.

Trên đây là toàn bộ Báo cáo thực hiện của Ban Kiểm soát năm 2019, và chương trình công tác của Ban Kiểm soát năm 2020 xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M BAN KIỂM SOÁT



Trịnh Thị My